

TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TUYỂN SINH NĂM 2020

I. GIỚI THIỆU VỀ TRƯỜNG

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập từ năm 1986, là một trong những trường công lập đạt danh hiệu trường chất lượng cao của thành phố và khu vực, đào tạo đa cấp, đa ngành với nhiều loại hình đào tạo theo hướng tiên tiến và hiện đại. Trường tọa lạc tại địa chỉ 390 Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, với diện tích rộng hơn 5 hécta, môi trường học tập rộng rãi thoáng mát, yên tĩnh, kỷ cương, nề nếp và thân thiện. Trường được Tổng cục GDNN đề nghị Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội tặng Bằng khen về thành tích xuất sắc trong hoạt động gắn kết với doanh nghiệp trong tổ chức đào tạo nghề; Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh, Bằng khen của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về thành tích trong công tác đào tạo, tuyển sinh, giải quyết việc làm cho HSSV giai đoạn 2016-2018; Năm 2019, Trường đã đạt 3 giải nhất và 2 giải nhì trong Hội thi thiết bị tự làm toàn quốc và đạt nhiều thành tích khác. Hiện nay, trường đang duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, với mục tiêu giữ vững niềm tin và sự an tâm của người học, chúng tôi đang phát triển các ngành nghề đào tạo theo tiêu chuẩn quốc gia, chuẩn ASEAN và quốc tế.

Trường có ký túc xá khang trang, sạch sẽ trong khuôn viên trường, quản lý nghiêm túc theo tiêu chí vì sự hài lòng của sinh viên và phụ huynh với mức phí ưu đãi. Qui mô đào tạo của trường hơn 15.000 sinh viên và tuyển sinh hằng năm trên 5.000 sinh viên. Miễn 100 % học phí cho sinh viên vào học trung cấp sau THCS, có nhiều mức học bổng khuyến khích học tập do doanh nghiệp tài trợ và Nhà trường luôn dành nhiều sự động viên, hỗ trợ cho các sinh viên khó khăn vươn lên trong học tập.

Nhà trường luôn quan tâm đặc biệt và tăng cường mở rộng các mối quan hệ với doanh nghiệp nhằm đáp ứng 100% nhu cầu việc làm cho sinh viên. Đến nay, trường có mối quan hệ gắn bó với hơn 900 doanh nghiệp trong và ngoài nước. Sinh viên sau khi tốt nghiệp được các doanh nghiệp ưu tiên tuyển dụng và thuận lợi học liên thông bậc Đại học tại các trường trong nước và quốc tế.

II. ĐIỀU KIỆN HỌC TẬP VÀ SINH HOẠT

Tài liệu học tập: Thư viện có hơn 500.000 bản sách và 50.000 đầu sách điện tử phục vụ cho HS-SV, phòng đọc rộng hơn 800 m², khang trang, sạch sẽ, thoải mái. Giáo trình được in sẵn và phát hành tại trường. Wifi được phủ kín trong toàn trường.

Phương tiện di chuyển: Tại trường có các tuyến xe buýt đi Sài Gòn, Chợ Lớn, bến xe Miền Đông, bến xe Miền Tây, v.v.... Nhà trường có bãi xe với giá ưu đãi dành cho sinh viên theo quy định giá nhà nước.

Các hoạt động ngoại khóa: Sinh viên được tham gia vào các hoạt động tham quan nhà máy, doanh nghiệp, văn hóa – văn nghệ, thể dục – thể thao, dã ngoại, ... được tổ chức suốt năm. Đặc biệt với các hoạt động thể thao, giải bóng đá, bóng chuyền, bóng rổ, bóng bàn, cầu lông,

Điều kiện làm thêm: Sinh viên được sắp xếp thời khóa biểu hợp lý để có thể làm thêm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

Cơ hội việc làm sau tốt nghiệp: Sinh viên hoàn toàn có khả năng xin việc tại các nhà máy, doanh nghiệp vì các ngành nghề đào tạo của trường đều rất cần thiết và đáp ứng nhu cầu xã hội. Trường có Trung tâm quan hệ Doanh nghiệp có mối liên hệ mật thiết với các Doanh nghiệp để có nguồn việc làm cung cấp cho sinh viên. Ngoài ra, sinh viên có thể học tiếp lên các bậc học cao hơn tại trường hoặc các trường trong và ngoài nước.

Học phí: Đóng theo mức quy định của Nhà nước về học phí trong các trường công lập, từ 8 – 10 triệu đồng/1 năm, đối với sinh viên Cao đẳng; từ 7 – 9 triệu đồng/1 năm, đối với sinh viên Trung cấp, tùy vào nhóm ngành kinh tế hay kỹ thuật và số tín chỉ trong từng học kỳ. Sinh viên được xét miễn giảm học phí, cấp học bổng theo quy định của nhà nước và tài trợ của các Doanh nghiệp.

Ký túc xá: Trường có ký túc xá khang trang, sạch sẽ, quản lý tốt, giá ưu đãi dành cho sinh viên học tại trường.

Hợp tác quốc tế: Trường liên kết đào tạo, liên thông, tuyển sinh du học với nhiều trường quốc tế như: Mỹ, Anh, Pháp, Úc, Đức, Nhật, Singapore, Hàn Quốc, ... và giới thiệu nguồn lao động cho các công ty nước ngoài.

III. TUYỂN SINH NĂM 2020

1. XÉT TUYỂN CAO ĐẲNG: 4.750 CHỈ TIÊU

Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương: Đào tạo theo tín chỉ (tốt nghiệp trong 2,5 năm).

1.1. Ngành đào tạo và chỉ tiêu cao đẳng chất lượng cao

Điều kiện đăng ký: Có học lực lớp 12 từ Trung bình khá trở lên

Stt	Ngành đào tạo	Mã ngành	Chỉ tiêu
Khoa Công nghệ cơ khí			
1	Công nghệ chế tạo máy	6520117	30
2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	6510201	30
Khoa Công nghệ Điện, Điện tử			
3	Cơ điện tử	6510304	30
4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	6510303	30
5	Điện công nghiệp	6520227	30
Khoa Công nghệ Động lực			
6	Công nghệ ô tô	6510216	30
Khoa Công nghệ May - Thời trang			
7	Công nghệ may	6540204	30
Khoa Công nghệ Nhiệt - Lạnh			
8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	6510211	30
Khoa Công nghệ Thông tin			
9	Lập trình máy tính	6480207	30
10	Quản trị mạng máy tính	6480209	30

Stt	Ngành đào tạo	Mã ngành	Chỉ tiêu
Khoa Kinh tế			
11	Kế toán doanh nghiệp	6340302	30
12	Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	6340417	30

1.2. Ngành đào tạo và chỉ tiêu cao đẳng chính quy

Stt	Ngành đào tạo	Mã ngành	Chỉ tiêu
Khoa Công nghệ cơ khí			
1	Bảo trì hệ thống thiết bị công nghiệp	6520155	120
2	Cắt gọt kim loại	6520121	110
3	Công nghệ chế tạo máy	6510212	140
4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	6510201	280
5	Chế tạo khuôn mẫu	6520105	60
Khoa Công nghệ Điện, Điện tử			
6	Cơ điện tử	6510304	170
7	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	6510303	190
8	Công nghệ Kỹ thuật điện tử, truyền thông	6510312	100
9	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	6510305	120
10	Điện công nghiệp	6520227	230
11	Điện tử công nghiệp	6520225	165
Khoa Công nghệ Động lực			
12	Công nghệ ô tô	6510216	520
13	Sửa chữa máy tàu thủy	6520131	50
14	Sửa chữa máy nâng chuyển	6520145	50
Khoa Công nghệ May - Thời trang			
15	May thời trang	6540205	150
16	Công nghệ may Veston	6540207	80

Stt	Ngành đào tạo	Mã ngành	Chỉ tiêu
17	Công nghệ may	6540204	150
Khoa Công nghệ Nhiệt - Lạnh			
18	Lắp đặt thiết bị lạnh	6520114	110
19	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	6510211	150
20	Kỹ thuật máy lạnh và điều hoà không khí	6520205	125
21	Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh	6520255	115
Khoa Công nghệ Thông tin			
22	An ninh mạng	6480216	85
23	Công nghệ kỹ thuật máy tính	6480105	110
24	Lập trình máy tính	6480207	150
25	Quản trị mạng máy tính	6480209	150
26	Thiết kế trang Web	6480214	85
27	Tin học ứng dụng	6480205	75
28	Thiết kế đồ họa	6210402	130
29	Thương mại điện tử	6340122	75
30	Đồ họa đa phương tiện	6480108	50
31	Truyền thông và mạng máy tính	6480104	50
Khoa Khoa học cơ bản			
32	Tiếng Anh	6220206	320
Khoa Kinh tế			
33	Kế toán doanh nghiệp	6340302	160
34	Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	6340417	160
35	Tài chính doanh nghiệp	6340201	160
36	Logistic	6340113	60
Khoa Xây dựng			
37	Kỹ thuật xây dựng	6580201	60
38	Quản lý xây dựng	6580301	70

Stt	Ngành đào tạo	Mã ngành	Chỉ tiêu
Khoa Thương mại – Du lịch			
39	Quản trị du lịch MICE	6810105	50
40	Quản trị lễ hành	6810104	50
41	Quản trị khách sạn	6810201	50
42	Quản trị nhà hàng	6810206	50
43	Kỹ thuật làm bánh	6810210	50

1.3. Tiêu chí xét tuyển:

Xét tuyển theo kết quả học bạ THPT: Điểm trung bình cả năm lớp 12.

Xét tuyển từ cao xuống thấp (sau khi cộng điểm ưu tiên) cho đến khi đủ chỉ tiêu.

1.4. Hồ sơ đăng ký xét tuyển: Theo mẫu của trường

1.5. Thời gian nộp hồ sơ xét tuyển: Từ ngày 15/4/2020 đến ngày 30/9/2020.

Sau khi xét tuyển, nếu chưa đủ chỉ tiêu, trường xét tuyển bổ sung và có thông báo cụ thể sau.

1.6. Nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển: Chọn một trong các cách sau:

* Đăng ký xét tuyển trực tuyến trên trang web: www.lttc.edu.vn (mục Đăng ký xét tuyển).

* Nộp hồ sơ xét tuyển trực tiếp tại trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh theo địa chỉ sau:

Phòng Tuyển sinh - Đào tạo;

Địa chỉ: số 390 Hoàng Văn Thụ, Phường 4, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh;

Điện thoại liên hệ: (028) 38 110 521.

* Gửi hồ sơ xét tuyển qua Bưu điện theo hình thức bảo đảm chuyển phát nhanh, chuyển phát ưu tiên cho trường theo địa chỉ trên (Giữ kỹ biên nhận để xuất trình khi trường yêu cầu).

1.7. Hồ sơ nhập học (Khi nhận thông tin trúng tuyển):

- Học bạ THPT (bản sao)
- Bằng tốt nghiệp THPT hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời (bản sao)
- Giấy khai sinh (bản sao)
- Hộ khẩu thường trú (bản sao)
- Giấy xác nhận đối tượng ưu tiên (bản sao, nếu có)

Các bản sao nếu không có công chứng thí sinh mang theo bản gốc để nhà trường đối chiếu.

- Lệ phí đăng ký xét tuyển: **30.000 đồng/hồ sơ.**

2. XÉT TUYỂN TRUNG CẤP: 2.745 CHỈ TIÊU

Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương: Đào tạo theo tín chỉ (tốt nghiệp trong 1 năm).

Thí sinh chưa tốt nghiệp THPT: Đào tạo theo tín chỉ (tốt nghiệp trong 1 năm và 3 tháng học văn hóa).

Thí sinh tốt nghiệp THCS: Đào tạo theo tín chỉ (tốt nghiệp trong 3 năm) (có học các môn văn hóa).

Thí sinh tốt nghiệp THCS: Đào tạo theo tín chỉ (tốt nghiệp trong 1,5 năm) (không học các môn văn hóa).

2.1. Ngành đào tạo và chỉ tiêu từng ngành

Stt	Ngành đào tạo	Mã ngành	Chỉ tiêu
Khoa Công nghệ cơ khí			
1	Bảo trì hệ thống thiết bị công nghiệp	5520155	65
2	Cắt gọt kim loại	5520121	65
3	Công nghệ chế tạo dụng cụ	5510212	100
4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	5510201	90
5	Cơ khí chế tạo	5520117	100
6	Chế tạo khuôn mẫu	5520105	30
Khoa Công nghệ Điện, Điện tử			
7	Cơ điện tử	5510304	85
8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	5510303	85
9	Công nghệ Kỹ thuật điện tử - viễn thông	5510312	50
10	Công nghệ kỹ thuật điều khiển tự động	5510305	70
11	Điện công nghiệp	5520227	135
12	Điện tử công nghiệp	5520225	115
Khoa Công nghệ Động lực			
13	Công nghệ ô tô	5510216	205
Khoa Công nghệ May - Thời trang			
14	May thời trang	5540205	65
15	Công nghệ may Veston	5540207	45
16	Công nghệ may và thời trang	5540204	100

Stt	Ngành đào tạo	Mã ngành	Chỉ tiêu
Khoa Công nghệ Nhiệt - Lạnh			
17	Lắp đặt thiết bị lạnh	5520114	75
18	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	5510211	65
19	Kỹ thuật máy lạnh và điều hoà không khí	5520205	65
20	Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh	5520255	95
Khoa Công nghệ Thông tin			
21	An ninh mạng	5480216	65
22	Công nghệ kỹ thuật phần cứng máy tính	5480105	85
23	Lập trình máy tính	5480207	85
24	Quản trị mạng máy tính	5480209	65
25	Thiết kế trang Web	5480214	65
26	Tin học ứng dụng	5480205	65
27	Thiết kế đồ họa	5210402	90
38	Thương mại điện tử	5340122	50
Khoa Khoa học cơ bản			
29	Tiếng Anh	5220206	150
Khoa Kinh tế			
30	Kế toán doanh nghiệp	5340302	65
31	Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	5340417	65
32	Tài chính doanh nghiệp	5340201	65
33	Logistic	5340113	30
Khoa Xây dựng			
34	Kỹ thuật xây dựng	5580201	60

2.2. Tiêu chí xét tuyển:

Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương: Điểm trung bình cả năm lớp 12.

Thí sinh rút tốt nghiệp THPT: Điểm trung bình cả năm lớp 12.

Thí sinh tốt nghiệp THCS: Điểm trung bình cả năm lớp 9.

Xét tuyển từ cao xuống thấp (sau khi cộng điểm ưu tiên) cho đến khi đủ chỉ tiêu.

2.3. Hồ sơ đăng ký xét tuyển: Theo mẫu của trường

2.4. Thời gian nộp hồ sơ xét tuyển: Từ ngày 15/4/2020 đến ngày 30/9/2020.

Sau khi xét tuyển, nếu chưa đủ chỉ tiêu, trường xét tuyển bổ sung với thông báo cụ thể sau.

2.5. Nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển: Chọn một trong các cách sau:

* Đăng ký xét tuyển trực tuyến trên trang web: www.lttc.edu.vn (mục Đăng ký xét tuyển).

* Nộp hồ sơ xét tuyển trực tiếp tại trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh theo địa chỉ sau:

Phòng Tuyển sinh - Đào tạo;

Địa chỉ: số 390 Hoàng Văn Thụ, Phường 4, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh;

Điện thoại liên hệ: (028) 38 110 521.

* Gửi hồ sơ xét tuyển qua Bưu điện theo hình thức bảo đảm chuyển phát nhanh, chuyển phát ưu tiên cho trường theo địa chỉ trên (Giữ kỹ biên nhận để xuất trình khi trường yêu cầu).

2.6. Hồ sơ nhập học (Khi nhận thông tin trúng tuyển):

- Học bạ THPT/THCS (bản sao)

- Bằng tốt nghiệp THPT/THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời THPT/THCS (bản sao)

- Giấy khai sinh (bản sao)

- Hộ khẩu thường trú (bản sao)

- Giấy xác nhận đối tượng ưu tiên (bản sao, nếu có)

Các bản sao nếu không có công chứng thí sinh mang theo bản gốc để nhà trường đối chiếu.

- Lệ phí đăng ký xét tuyển: **30.000 đồng/hồ sơ.**

Thông tin chi tiết, liên hệ:

Phòng Tuyển sinh – Đào tạo, Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM.

Email: tuyensinh@LTTTC.edu.vn

Website: www.LTTTC.edu.vn

Điện thoại tuyển sinh:

(028) 38 110 521 Phòng Tuyển sinh – Đào tạo

0964 216 994 Thầy Đinh Văn Đệ, Phó Hiệu trưởng

0909 617 880 Thầy Hồ Văn Sĩ, Trưởng Phòng Tuyển sinh – Đào tạo

0918 445 480 Cô Nguyễn Thị Nhuận, Phó Trưởng Phòng Tuyển sinh – Đào tạo

0981 820 082 Thầy Lương Xuân Thịnh, Trung tâm Quan hệ doanh nghiệp

IV. GIỚI THIỆU VỀ ĐÀO TẠO CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG

1. Chương trình đào tạo chất lượng cao

Có chuẩn đầu ra cao hơn chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo thông thường về kiến thức chuyên môn, kỹ năng và phẩm chất nghề nghiệp (tổng thời lượng chương trình đào tạo: 100 tín chỉ); Năng lực ngoại ngữ của người học khi tốt nghiệp ra trường đạt bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; Đạt chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh trình độ B1 hoặc tương đương trở lên, giấy chứng nhận do trường cấp; Năng lực về công nghệ thông tin của người học đạt tối thiểu chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Chương trình đào tạo có tối thiểu 30% thời lượng chương trình để người học thực hành, thực tập tại các doanh nghiệp; cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ cùng lĩnh vực chuyên môn của ngành, nghề đào tạo.

2. Bằng cấp của chương trình chất lượng cao

Sinh viên tốt nghiệp được cấp bằng cao đẳng chính quy chương trình chất lượng cao và được ghi bổ sung nội dung: “Chương trình chất lượng cao”;

3. Việc làm sau tốt nghiệp

Trường có bộ phận chuyên trách về công tác tư vấn việc làm cho người học sau khi tốt nghiệp; Có cam kết đào tạo theo địa chỉ hoặc giới thiệu việc làm cho người học sau khi tốt nghiệp; đảm bảo trên 80% người học sau khi ra trường có việc làm, tự tạo việc làm đúng với ngành, nghề được đào tạo hoặc tiếp tục học tập lên các trình độ cao hơn.

4. Nhà giáo giảng dạy chương trình chất lượng cao

Nhà giáo giảng dạy chương trình chất lượng cao phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm đối với từng ngành, nghề đào tạo theo các quy định hiện hành; Nhà giáo dạy những nội dung kiến thức cơ sở và nội dung chuyên môn có bằng tốt nghiệp thạc sỹ trở lên, có kinh nghiệm thực tế làm việc trong lĩnh vực của ngành, nghề đào tạo từ 3 năm trở lên; Nhà giáo giảng dạy các nội dung bằng ngoại ngữ trong chương trình chất lượng cao phải có trình độ ngoại ngữ tối thiểu bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam hoặc tương đương.

5. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học chương trình chất lượng cao

Phòng học cho lớp đào tạo theo chương trình chất lượng cao được thiết kế là các phòng học chuyên môn hóa; Đầy đủ giáo trình, tài liệu tham khảo được cập nhật thường xuyên; có thư viện và thư viện điện tử cho nhà giáo và người học tra cứu thông tin; Đủ phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, thực tập; có các phần mềm mô phỏng cần thiết phục vụ giảng dạy cho người học và các cơ sở vật chất cần thiết khác theo yêu cầu của chương trình chất lượng cao.

6. Điều kiện xét tuyển chương trình chất lượng cao

Thí sinh có kết quả học tập ở bậc trung học phổ thông đạt từ trung bình khá trở lên;

V. MÔ TẢ NGÀNH, NGHỀ ĐÀO TẠO:

1. Ngành Bảo trì hệ thống thiết bị công nghiệp

Mục tiêu đào tạo:

- Vận dụng được các kiến thức cơ sở về (Cơ lý thuyết, Nguyên lý - chi tiết máy, Kỹ thuật Điện, Kỹ thuật Điện tử ...) vào việc tiếp thu kiến thức chuyên môn công nghệ bảo trì hệ thống thiết bị công nghiệp.

- Phân tích được mối quan hệ giữa cấu tạo, nguyên lý làm việc và tình trạng kỹ thuật của thiết bị công nghiệp để phát hiện nguyên nhân và đưa ra các giải pháp khắc phục sự cố của những bộ phận thường xảy ra sai hỏng.

- Xây dựng và đánh giá được phương án công nghệ bảo dưỡng dự phòng, bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa đảm bảo hệ thống thiết bị công nghiệp làm việc ổn định.

- Nêu được các đặc tính kỹ thuật cần kiểm tra, hiệu chỉnh thiết bị khi chạy thử không tải, chạy thử có tải và các yêu cầu kỹ thuật của thiết bị để đánh giá chất lượng thiết bị sau chạy thử.

- Các bước khi bàn giao thiết bị sau khi vận hành thử và cách lập biên bản bàn giao thiết bị. Những nguyên tắc khi nhận nhiệm vụ lắp đặt, hiệu chỉnh, kiểm tra thiết bị mới.

- Giải thích được nội dung các công việc trong quy trình lắp đặt, vận hành và bảo dưỡng thiết bị công nghiệp. Đọc hiểu được các tài liệu kỹ thuật kèm theo hệ thống các thiết bị truyền động điện – cơ khí – thủy lực khí nén.

- Vận dụng các kiến thức về tổ chức quản lý để tổ chức các nhóm làm việc độc lập cơ hiệu quả. Phương pháp tổ chức thực hiện cải tiến thiết bị và kiểm tra thiết bị sau khi cải tiến.

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên sẽ làm việc tại các khu công nghiệp lớn, nhỏ và vừa, được phân công làm việc tại các vị trí:

- Thực hiện công tác bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa các thiết bị công nghiệp đúng kỹ thuật.

- Lắp đặt được hệ thống thiết bị công nghiệp ở mức độ trung bình khi có đủ các tài liệu kỹ thuật.

- Đánh giá, theo dõi tình trạng, khả năng hoạt động của thiết bị trước và sau quá trình bảo trì. Bàn giao thiết bị sau khi bảo trì xong.

- Theo dõi tình trạng kỹ thuật trong quá trình hoạt động, phát hiện kịp thời các biểu hiện bất thường của thiết bị.

- Bảo dưỡng dự phòng đảm bảo hệ thống thiết bị công nghiệp hoạt động ổn định.

- Vận hành thử được hệ thống thiết bị công nghiệp độc lập đơn giản sau khi lắp đặt, bảo trì xong.

- Xử lý sự cố kỹ thuật, thay thế các chi tiết, bộ phận sai hỏng đúng yêu cầu kỹ thuật đảm bảo sự vận hành bình thường của hệ thống.

- Nghiên cứu cải tiến thiết bị, thực hiện và triển khai áp dụng cải tiến thiết bị công nghiệp và ứng dụng công nghệ tiên tiến vào bảo trì hệ thống thiết bị công nghiệp có hiệu quả.

2. Ngành Cắt gọt kim loại

Mục tiêu đào tạo

- Phân tích được quy trình công nghệ gia công cơ, hệ thống công nghệ. Vận dụng được kiến thức cơ bản về quá trình cắt gọt kim loại để giải quyết một số nhiệm vụ công nghệ thực tiễn.
- Trình bày được nguyên tắc, trình tự chuẩn bị phục vụ cho quá trình sản xuất. Phân tích được quy trình vận hành, thao tác, bảo dưỡng, vệ sinh công nghiệp các máy gia công cắt gọt của ngành.
- Trình bày được phương pháp gia công cắt gọt theo từng công nghệ, các dạng sai hỏng, nguyên nhân, biện pháp khắc phục.
- Phân tích được nguyên tắc lập trình, quy trình vận hành, điều chỉnh khi gia công trên các máy công cụ điều khiển số (tiện phay CNC).

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên sẽ làm việc tại các khu công nghiệp lớn, nhỏ và vừa, được phân công làm việc tại các vị trí:

- Trực tiếp gia công trên các máy công cụ của nghề và máy tiện, phay CNC.
- Cán bộ kỹ thuật trong phân xưởng, nhà máy, công ty có liên quan đến ngành cơ khí. Tổ trưởng sản xuất.
- Quản đốc phân xưởng trong các doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp, sửa chữa, kinh doanh các sản phẩm cơ khí. Có khả năng tự tạo việc làm.

3. Ngành Công nghệ chế tạo máy

Mục tiêu đào tạo

- Kiến thức tổng hợp về quá trình sản xuất cơ khí, kiến thức về qui trình công nghệ gia công, lắp ráp và vận hành hệ thống truyền động cơ khí. Khả năng tổ chức, khai thác các máy móc và thiết bị cơ khí nhằm phục vụ sản xuất.
- Kiến thức cơ bản và khả năng nghiên cứu về công việc bảo trì, bảo dưỡng các trang thiết bị công nghệ và các dây chuyền sản xuất thuộc lĩnh vực cơ khí.
- Phân tích được quy trình công nghệ gia công cơ, hệ thống công nghệ. Vận dụng được kiến thức cơ bản về quá trình cắt gọt kim loại để giải quyết một số nhiệm vụ công nghệ thực tiễn.
- Trình bày được nguyên tắc, trình tự chuẩn bị phục vụ cho quá trình sản xuất. Phân tích được quy trình vận hành, thao tác, bảo dưỡng, vệ sinh công nghiệp các máy gia công cắt gọt của ngành.
- Trình bày được phương pháp gia công cắt gọt theo từng công nghệ, các dạng sai hỏng, nguyên nhân, biện pháp khắc phục.
- Phân tích được nguyên tắc lập trình, quy trình vận hành, điều chỉnh khi gia công trên các máy công cụ điều khiển số (tiện phay CNC).

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên sẽ làm việc tại các khu công nghiệp lớn, nhỏ và vừa, được phân công làm việc tại các vị trí phù hợp.

- Tổ chức và triển khai thực hiện các công trình về lĩnh vực Cơ khí. Đảm nhiệm các công việc về cơ khí tại công ty, nhà máy, xí nghiệp cơ khí chế tạo hoặc trong lĩnh vực dịch vụ kỹ thuật cơ khí, các cơ sở đào tạo và nghiên cứu có liên quan đến lĩnh vực cơ khí.

- Hoạch định, tổ chức và triển khai thực hiện được một kế hoạch trong công việc về Cơ khí. Viết được các báo cáo phục vụ việc kiểm tra và bảo dưỡng thiết bị.

- Quản lý và làm được các công việc của tổ kỹ thuật. Thực hiện được các công việc, nhiệm vụ được tổ chức và lãnh đạo phân công.

- Tham gia điều hành sản xuất trên các trang thiết bị công nghệ cơ khí cũng như trong các hoạt động dịch vụ kỹ thuật có liên quan đến lĩnh vực cơ khí ở mức độ cấp phân xưởng sản xuất.

4. Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

Mục tiêu đào tạo

- Kiến thức tổng hợp về quá trình sản xuất cơ khí, kiến thức về quy trình công nghệ gia công, lắp ráp và vận hành hệ thống truyền động cơ khí. Khả năng tổ chức, khai thác các máy móc và thiết bị cơ khí nhằm phục vụ sản xuất.

- Kiến thức cơ bản và khả năng nghiên cứu về công việc bảo trì, bảo dưỡng các trang thiết bị công nghệ và các dây chuyền sản xuất thuộc lĩnh vực cơ khí.

- Phân tích được quy trình công nghệ gia công cơ, hệ thống công nghệ. Vận dụng được kiến thức cơ bản về quá trình cắt gọt kim loại để giải quyết một số nhiệm vụ công nghệ thực tiễn.

- Trình bày được nguyên tắc, trình tự chuẩn bị phục vụ cho quá trình sản xuất. Phân tích được quy trình vận hành, thao tác, bảo dưỡng, vệ sinh công nghiệp các máy gia công cắt gọt của ngành.

- Trình bày được phương pháp gia công cắt gọt theo từng công nghệ, các dạng sai hỏng, nguyên nhân, biện pháp khắc phục.

- Phân tích được nguyên tắc lập trình, quy trình vận hành, điều chỉnh khi gia công trên các máy công cụ điều khiển số (tiện phay CNC).

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên sẽ làm việc tại các khu công nghiệp lớn, nhỏ và vừa, được phân công làm việc tại các vị trí phù hợp.

- Tổ chức và triển khai thực hiện các công trình về lĩnh vực Cơ khí. Đảm nhiệm các công việc về cơ khí tại công ty, nhà máy, xí nghiệp cơ khí chế tạo hoặc trong lĩnh vực dịch vụ kỹ thuật cơ khí, các cơ sở đào tạo và nghiên cứu có liên quan đến lĩnh vực cơ khí.

- Hoạch định, tổ chức và triển khai thực hiện được một kế hoạch trong công việc về Cơ khí. Viết được các báo cáo phục vụ việc kiểm tra và bảo dưỡng thiết bị.

- Quản lý và làm được các công việc của tổ kỹ thuật. Thực hiện được các công việc, nhiệm vụ được tổ chức và lãnh đạo phân công.

- Tham gia điều hành sản xuất trên các trang thiết bị công nghệ cơ khí cũng như trong các hoạt động dịch vụ kỹ thuật có liên quan đến lĩnh vực cơ khí ở mức độ cấp phân xưởng sản xuất.

5. Ngành Chế tạo khuôn mẫu

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên sẽ làm việc tại các khu công nghiệp lớn, nhỏ và vừa, được phân công làm việc tại các vị trí phù hợp.

- Tổ chức và triển khai thực hiện các công trình về lĩnh vực Cơ khí khuôn mẫu. Đảm nhiệm các công việc về cơ khí khuôn mẫu tại công ty, nhà máy, xí nghiệp cơ khí chế tạo

khuôn mẫu hoặc trong lĩnh vực dịch vụ kỹ thuật cơ khí, các cơ sở đào tạo và nghiên cứu có liên quan đến lĩnh vực cơ khí khuôn mẫu.

- Hoạch định, tổ chức và triển khai thực hiện được một kế hoạch trong công việc về Cơ khí khuôn mẫu. Viết được các báo cáo phục vụ việc kiểm tra và bảo dưỡng thiết bị khuôn.

- Quản lý và làm được các công việc của tổ kỹ thuật. Thực hiện được các công việc, nhiệm vụ được tổ chức và lãnh đạo phân công.

- Tham gia điều hành sản xuất trên các trang thiết bị công nghệ cơ khí khuôn mẫu cũng như trong các hoạt động dịch vụ kỹ thuật có liên quan đến lĩnh vực cơ khí khuôn mẫu ở mức độ cấp phân xưởng sản xuất.

- Tiếp tục học lên các bậc cao hơn.

6. Ngành Cơ điện tử

Mục tiêu đào tạo:

- Phân tích được nguyên lý hoạt động và những hỏng hóc của mạch điện tử - hệ thống cơ khí công nghiệp;

- Vẽ và mô phỏng mạch điện tử trên máy tính và thiết kế, lắp ráp được các mạch điện tử trong công nghiệp;

- Đạt được kiến thức chuyên môn chung về chuyên ngành điện tử và cơ khí;

- Lập trình PLC để điều khiển các hệ thống tự động cơ bản trong công nghiệp;

- Gia công nguội, tiện, CNC;

- Kiểm tra sửa chữa, bảo trì hệ thống điện các loại máy công cụ;

- Lắp ráp, vận hành, bảo trì, sửa chữa hệ thống cơ điện tử, điều khiển các máy công nghiệp;

- Vận dụng được kỹ năng giao tiếp để diễn đạt, phản biện và viết báo cáo về các vấn đề chuyên môn kỹ thuật Cơ điện tử trước nhóm, tập thể;

- Vận dụng được những kiến thức chuyên môn để thực hiện công nghệ tiên tiến và cải tiến kỹ thuật về Cơ điện tử.

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Khả năng công tác: Đảm nhiệm các công việc về điện tử tự động, cơ khí tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, cơ sở lắp ráp máy móc thiết bị công nghiệp, các khu công nghiệp, nhà máy công nghệ cao, lĩnh vực liên quan đến các thiết bị điện tử công nghiệp;

- Vị trí công tác: Nhân viên kỹ thuật điện tử hoặc cán bộ quản lý điều hành trong doanh nghiệp.

7. Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

Mục tiêu đào tạo

- Vẽ và mô phỏng mạch điện tử trên máy tính và thiết kế, tính toán và lắp đặt được hệ thống điện cơ bản, lắp ráp được các mạch điện tử trong công nghiệp.

- Đạt được kiến thức chuyên môn về chuyên ngành Điện Điện tử với học phần: Điện tử công nghiệp, Cảm biến, Vi xử lý, Điện tử công suất, Trang bị điện, Cung cấp điện, Scada, Tự động hóa.

- Lập trình PLC để điều khiển các hệ thống tự động cơ bản trong công nghiệp;

- Kiểm tra sửa chữa, bảo trì hệ thống điện máy công cụ CNC, hệ thống điện trong SX.

- Lắp ráp, vận hành, bảo trì, sửa chữa hệ thống điện điện tử, điều khiển các máy công nghiệp;

- Vận dụng được những kiến thức chuyên môn để tiếp cận công nghệ tiên tiến và cải tiến kỹ thuật về hệ thống điện điện tử.

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

- Khả năng công tác: Đảm nhiệm các công việc về điện điện tử tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, cơ sở lắp ráp máy móc thiết bị công nghiệp, các khu công nghiệp, nhà máy công nghệ cao, lĩnh vực liên quan đến các thiết bị điện điện tử công nghiệp;

- Vị trí công tác: Nhân viên kỹ thuật điện tử hoặc cán bộ quản lý điều hành trong doanh nghiệp.

8. Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sinh viên ngành điện tử truyền thông có cơ hội việc làm với nhiều vị trí khác nhau, có thể kể đến như Đài truyền hình, đài phát thanh, công ty, tập đoàn điện tử viễn thông, Canon, Samsung, cùng nhiều công ty, xí nghiệp khác.

- Tư vấn, thiết kế hoặc vận hành, điều hành kỹ thuật.

- Thiết kế, quy hoạch mạng, nghiên cứu và phát triển, mạng vô tuyến, định vị dẫn đường, thiết bị tín hiệu đa phương tiện về âm thanh, hình ảnh...

- Kỹ sư Vô tuyến nếu như bạn có kiến thức chuyên sâu về vận hành mạng

- Thiết kế truyền dẫn, vận hành, bảo trì thiết bị điện tử.

- Kỹ sư Truyền dẫn đảm nhận việc vận hành khai thác mạng truyền dẫn VSAT, Viba, SDH, DWDM và giám sát lắp đặt, tích hợp hệ thống lớp core mạng truyền dẫn...

9. Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa

Mục tiêu đào tạo

- Vẽ và mô phỏng mạch điện tử trên máy tính và thiết kế, lắp ráp được các mạch điện tử trong công nghiệp;

- Đạt được kiến thức chuyên môn về chuyên ngành Điện tử với học phần: Điện tử công nghiệp, Cảm biến, Vi xử lý, Điện tử công suất, Trang bị điện, Cung cấp điện, Scada, Tự động hóa quá trình công nghệ;

- Lập trình PLC để điều khiển các hệ thống tự động cơ bản trong công nghiệp;

- Kiểm tra sửa chữa, bảo trì hệ thống điện máy công cụ CNC;

- Kiểm tra sửa chữa, bảo trì hệ thống điện các loại máy công cụ;

- Phân tích được nguyên lý hoạt động và những hỏng hóc của mạch điện tử công nghiệp, dây chuyền sản xuất;

- Lắp ráp, vận hành, bảo trì, sửa chữa hệ thống điện tử, điều khiển các máy công nghiệp, dây chuyền sản xuất;

- Vận dụng được những kiến thức chuyên môn tiếp thu công nghệ tiên tiến và cải tiến kỹ thuật về hệ thống tự động hóa.

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Khả năng công tác: Đảm nhiệm các công việc về điện tử tự động tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, cơ sở lắp ráp máy móc thiết bị công nghiệp, các khu công nghiệp, nhà máy công nghệ cao, lĩnh vực liên quan đến các thiết bị điện tử công nghiệp;
- Vị trí công tác: Nhân viên kỹ thuật điện tử, tự động hóa hoặc cán bộ quản lý điều hành trong doanh nghiệp.

10. Ngành Điện công nghiệp

Mục tiêu đào tạo

Kiến thức:

- Có kiến thức cơ sở, kiến thức ngành và chuyên ngành Điện công nghiệp;
- Có kiến thức để nhận biết và giải thích được nguyên lý hoạt động của các linh kiện điện tử, các khí cụ điện, máy điện; truyền động điện, cung cấp điện, trang bị điện;
- Hiểu biết nguyên lý và tính năng (cơ, nhiệt và điện) của các thiết bị trong công nghiệp và dân dụng để tính toán, sửa chữa, phát huy hết công suất và đảm bảo tính năng vận hành tối ưu của thiết bị trong hệ thống và tiết kiệm năng lượng;
- Hiểu biết và phân tích được nguyên lý hoạt động của mạch điện trong các hệ thống điều khiển tự động công nghiệp vừa và nhỏ;
- Có kiến thức cơ bản về kinh tế - kỹ thuật để tham gia tính toán, thiết kế cung cấp điện cho một mạng điện trong công nghiệp và dân dụng, tính toán chiếu sáng, tính toán sửa chữa động cơ điện;
- Có kiến thức về an toàn lao động trong công nghiệp.

Kỹ năng:

- Lắp đặt, vận hành và bảo trì được mạng điện động lực phân xưởng, xí nghiệp, hệ thống chiếu sáng công nghiệp, hệ thống chống sét và nối đất;
- Lắp đặt, vận hành và bảo trì được hệ thống điều khiển tự động công nghiệp vừa và nhỏ;
- Tính toán, kiểm tra sửa chữa, vận hành và bảo trì được các loại thiết bị điện, máy điện AC và máy điện DC;
- Tham gia xây dựng, tổ chức, điều hành và quản lý các dự án về điện trong công nghiệp;
- Vận dụng được kỹ năng giao tiếp để diễn đạt, phản biện và viết báo cáo về các vấn đề chuyên môn kỹ thuật điện trước nhóm, tập thể.

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Khả năng công tác: Đảm nhiệm các công việc về điện tại các công ty xí nghiệp công nghiệp, các công ty tư vấn, thiết kế và xây lắp điện, các công ty điện lực, các nhà cung cấp thiết bị điện, các viện nghiên cứu và chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực điện công nghiệp, các cơ quan hành chính sự nghiệp;
- Vị trí công tác: Nhân viên kỹ thuật điện về vận hành, bảo trì, quản lý, cải tạo nâng cấp hệ thống điện công nghiệp, tư vấn kỹ thuật và công nghệ hoặc cán bộ quản lý điều hành trong doanh nghiệp, công ty, nhà máy, xí nghiệp.

11. Ngành Điện tử công nghiệp

Mục tiêu đào tạo

- Có kiến thức tổ chức quản lý sản xuất trong công nghiệp;
- Phân tích được nguyên lý hoạt động và những hỏng hóc của mạch điện tử công nghiệp;
- Vẽ và mô phỏng mạch điện tử trên máy tính và thiết kế, lắp ráp được các mạch điện tử trong công nghiệp;
- Đạt được kiến thức chuyên sâu về chuyên ngành Điện tử với học phần: Điện tử công nghiệp, Cảm biến, Vi xử lý, Điện tử công suất, Trang bị điện, Cung cấp điện, Scada, Tự động hóa quá trình công nghệ
- Lập trình PLC để điều khiển các hệ thống tự động cơ bản trong công nghiệp;
- Kiểm tra sửa chữa, bảo trì hệ thống điện máy công cụ CNC.
- Kiểm tra sửa chữa, bảo trì hệ thống điện các loại máy công cụ
- Lắp ráp, vận hành, bảo trì, sửa chữa hệ thống điện tử, điều khiển các máy công nghiệp;
- Vận dụng được kỹ năng giao tiếp để diễn đạt, phản biện và viết báo cáo về các vấn đề chuyên môn kỹ thuật Điện tử công nghiệp trước nhóm, tập thể.
- Vận dụng được những kiến thức chuyên môn để thực hiện công nghệ tiên tiến và cải tiến kỹ thuật về Điện tử công nghiệp;

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

- Khả năng công tác: Đảm nhiệm các công việc về điện tử tự động tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, cơ sở lắp ráp máy móc thiết bị công nghiệp, các khu công nghiệp, nhà máy công nghệ cao, lĩnh vực liên quan đến các thiết bị điện tử công nghiệp;
- Vị trí công tác: Nhân viên kỹ thuật điện tử hoặc cán bộ quản lý điều hành trong doanh nghiệp.

12. Ngành Công nghệ ô tô

Mục tiêu đào tạo

- Vận dụng được kiến thức kỹ thuật cơ sở vào việc tiếp thu các kiến thức chuyên môn ngành Công nghệ ô tô;
- Trình bày được nguyên lý phương pháp vận hành và phạm vi sử dụng các trang thiết bị trong ngành Công nghệ ô tô; Trình bày được cấu tạo và nguyên lý hoạt động các hệ thống, cơ cấu trong ô tô, các hệ thống điều khiển bằng điện tử, khí nén và thủy lực của ô tô hiện đại;
 - Trình bày được cách đọc các bản vẽ kỹ thuật và phương pháp tra cứu các tài liệu kỹ thuật chuyên ngành ô tô, các quy trình tháo, lắp, kiểm tra, hiệu chỉnh, bảo dưỡng và sửa chữa ô tô; Giải thích được các phương pháp chẩn đoán sai hỏng của các cơ cấu và hệ thống trong ô tô;
 - Trình bày được các chỉ tiêu, tiêu chuẩn đánh giá chất lượng và phương pháp đo kiểm của từng loại chi tiết, hệ thống trong ô tô, các bước tiến hành khi lập quy trình kiểm tra, bảo dưỡng và sửa chữa ô tô;
 - Nêu được nội dung và những nguyên lý cơ bản trong công tác quản lý và tổ chức sản xuất, ý nghĩa của kỹ thuật an toàn và vệ sinh công nghiệp.

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Người lao động kỹ thuật có trình độ Cao đẳng sau khi tốt nghiệp có nhiều cơ hội việc làm tại các doanh nghiệp sản xuất phụ tùng, lắp ráp ô tô và các trung tâm bảo dưỡng, sửa chữa ô tô, các cơ sở đào tạo nghề; có thể được phân công làm việc ở các vị trí: Giáo viên giảng dạy trong các cơ sở đào tạo nghề; thợ sửa chữa tại các xí nghiệp bảo dưỡng và sửa chữa ô tô; Chuyên viên kỹ thuật tại các công ty vận tải ô tô; Nhân viên tư vấn dịch vụ tại các đại lý bán hàng và các trung tâm dịch vụ sau bán hàng của các hãng ô tô; Công nhân các nhà máy sản xuất phụ tùng và lắp ráp ô tô.

13. Ngành Sửa chữa máy tàu thủy

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp trình độ cao đẳng nghề “Sửa chữa máy tàu thủy” sinh viên sẽ làm việc tại các vị trí sau:

- Làm kỹ thuật viên tại các phân xưởng ở các nhà máy sửa chữa và đóng mới tàu thủy
- Thợ tháo, bảo dưỡng, kiểm tra, sửa chữa và lắp ráp động cơ Diesel. Lắp đặt được các thiết bị của hệ thống động lực tàu thủy trong các nhà máy, xí nghiệp đóng mới và sửa chữa, các doanh nghiệp liên doanh với nước ngoài tại Việt Nam;
- Bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị máy móc trên các tàu thủy của các công ty vận tải thủy Việt Nam và của nước ngoài;
- Vận hành các máy, tổ hợp và các hệ thống động lực tàu thủy mà bộ phận máy tàu đảm nhiệm trên tàu thủy thuộc các công ty vận tải thủy Việt Nam và công ty vận tải biển nước ngoài;

14. Ngành sửa chữa máy nâng chuyển

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sinh viên sau khi ra trường có cơ hội làm việc tại các doanh nghiệp sản xuất phụ tùng máy nâng chuyển, nhà máy lắp ráp, các trung tâm bảo dưỡng, sửa chữa máy và các cơ sở đào tạo nghề; được phân công làm việc ở các vị trí:

- Thợ sửa chữa tại các xí nghiệp bảo dưỡng và sửa chữa máy nâng chuyển;
- Chuyên viên kỹ thuật tại các công ty thi công cơ giới;
- Nhân viên tư vấn dịch vụ tại các đại lý bán hàng và các trung tâm dịch vụ sau bán hàng của các hãng sản xuất máy nâng chuyển;
- Nhân viên các nhà máy sản xuất phụ tùng và lắp ráp máy nâng chuyển;

15. Ngành May thời trang

Mục tiêu đào tạo

Kiến thức chuyên ngành:

- Ứng dụng các kiến thức cơ sở ngành như: vẽ kỹ thuật ngành may thời trang, Nguyên phụ liệu dệt may... có điều kiện thuận lợi cho việc học tập kiến thức ngành và chuyên ngành May thời trang. Tiếp cận với các công nghệ thời trang và ứng dụng vào thực tế sản xuất hàng may thời trang

- Sinh viên ngành công nghệ may có kiến thức về thiết kế trang phục thời trang, Thực tập may trang phục thời trang, Thực tập thiết kế rập thời trang đáp ứng yêu cầu sản xuất may công nghiệp thời trang, Công nghệ may trang phục thời trang, Tổ chức và quản lý chất lượng dây chuyền sản xuất may thời trang từ đó xây dựng quy trình làm việc và hợp lý hóa sản xuất, lập kế hoạch quản lý và điều hành sản xuất. Khai thác tốt các phần mềm chuyên ngành

Coreldraw, Accumark trong ngành may. Ứng dụng được Công nghệ CAD/CAM trong ngành may công nghiệp may thời trang.

Kỹ năng:

- Thiết kế mẫu rập thời trang và thực hành các công đoạn gia công trang phục; lập qui trình công nghệ cắt may;
- Bảo trì, bảo dưỡng các thiết bị ngành may;
- Lập qui trình đánh giá chất lượng sản phẩm may; phân tích, đưa ra các biện pháp ngăn ngừa và khắc phục các sai hỏng xảy ra trong quá trình sản xuất;
- Tiếp nhận, thực hiện và chuyển giao công nghệ;
- Tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh ngành may thời trang;

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng làm việc ở các vị trí:

- Phòng kỹ thuật, phòng nghiên cứu và thiết kế mẫu rập thời trang ở các công ty sản xuất kinh doanh may mặc thời trang.
- Phòng KCS: kiểm tra, đánh giá chất lượng quy trình sản xuất sản phẩm, quản lý chất lượng sản phẩm trong ngành may.
- Phân xưởng sản xuất đảm nhận công việc chỉ đạo kỹ thuật, Tổ trưởng, tổ phó chuyên may, quản đốc phân xưởng quản lý và điều hành sản xuất thời trang.
- Phòng kế hoạch: công tác chuẩn bị sản xuất, lập kế hoạch sản xuất.
- Phòng đại diện công ty may: theo dõi quản lý đơn đặt hàng thời trang.
- Cơ sở sản xuất vừa và nhỏ trong tổ chức quản lý sản xuất ngành may thời trang.

16. Ngành Công nghệ may Veston

Mục tiêu đào tạo

Kiến thức chuyên ngành:

- Ứng dụng các kiến thức cơ sở ngành như: vẽ kỹ thuật ngành may, nguyên phụ liệu dệt may... có điều kiện thuận lợi cho việc học tập kiến thức ngành và chuyên ngành Công nghệ may veston. Tiếp cận với các công nghệ mới và ứng dụng vào thực tế sản xuất.
- Người học ngành Công nghệ may veston có kiến thức về thiết kế trang phục cơ bản và veston, Thực tập may trang phục cơ bản và veston, Thực tập thiết kế rập veston đáp ứng yêu cầu sản xuất may công nghiệp, Công nghệ may veston, Tổ chức và quản lý dây chuyền sản xuất may công nghiệp veston, quản lý chất lượng veston, từ đó xây dựng qui trình làm việc và hợp lý hóa sản xuất, lập kế hoạch quản lý và điều hành sản xuất. Khai thác tốt các phần mềm chuyên ngành Coreldraw, Accumark trong ngành may. Ứng dụng được Công nghệ CAD/CAM trong ngành may công nghiệp.

Kỹ năng:

- Thiết kế mẫu rập và thực hành các công đoạn gia công veston; lập qui trình công nghệ cắt may;
- Bảo trì, bảo dưỡng các thiết bị ngành may;
- Lập qui trình đánh giá chất lượng sản phẩm may; phân tích, đưa ra các biện pháp ngăn ngừa và khắc phục các sai hỏng xảy ra trong quá trình sản xuất;
- Tiếp nhận, thực hiện và chuyển giao công nghệ;

- Tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh ngành may;

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp người học có khả năng làm việc ở các vị trí:

- Phòng kỹ thuật, phòng nghiên cứu và thiết kế mẫu rập veston ở các công ty sản xuất kinh doanh may veston.
- Phòng KCS: kiểm tra, đánh giá chất lượng quy trình sản xuất sản phẩm, quản lý chất lượng veston trong ngành may.
- Phân xưởng sản xuất đảm nhận công việc chỉ đạo kỹ thuật, Tổ trưởng, tổ phó chuyên may, quản đốc phân xưởng quản lý và điều hành sản xuất.
- Phòng kế hoạch: công tác chuẩn bị sản xuất, lập kế hoạch sản xuất.
- Phòng đại diện công ty may: theo dõi quản lý đơn đặt hàng.
- Cơ sở sản xuất vừa và nhỏ trong tổ chức quản lý sản xuất ngành may veston công nghiệp.

17. Ngành Công nghệ may

Mục tiêu đào tạo

Kiến thức chuyên ngành:

- Ứng dụng các kiến thức cơ sở ngành như: vẽ kỹ thuật ngành may, Nguyên phụ liệu dệt may... có điều kiện thuận lợi cho việc học tập kiến thức ngành và chuyên ngành Công nghệ may. Tiếp cận với các công nghệ mới và ứng dụng vào thực tế sản xuất.
- Sinh viên ngành công nghệ may có kiến thức về thiết kế trang phục, Thực tập may trang phục, Thực tập thiết kế rập đáp ứng yêu cầu sản xuất may công nghiệp, Công nghệ may trang phục, Tổ chức và quản lý dây chuyền sản xuất may công nghiệp, quản lý chất lượng trang phục, từ đó xây dựng qui trình làm việc và hợp lý hóa sản xuất, lập kế hoạch quản lý và điều hành sản xuất. Khai thác tốt các phần mềm chuyên ngành Coreldraw, Accumark trong ngành may. Ứng dụng được Công nghệ CAD/CAM trong ngành may công nghiệp.

Kỹ năng:

- Thiết kế mẫu rập và thực hành các công đoạn gia công trang phục; lập qui trình công nghệ cắt may;
- Bảo trì, bảo dưỡng các thiết bị ngành may;
- Lập qui trình đánh giá chất lượng sản phẩm may; phân tích, đưa ra các biện pháp ngăn ngừa và khắc phục các sai hỏng xảy ra trong quá trình sản xuất;
- Tiếp nhận, thực hiện và chuyển giao công nghệ;
- Tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh ngành may;

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng làm việc ở các vị trí:

- Phòng kỹ thuật, phòng nghiên cứu và thiết kế mẫu rập ở các công ty sản xuất kinh doanh may mặc.
- Phòng KCS: kiểm tra, đánh giá chất lượng quy trình sản xuất sản phẩm, quản lý chất lượng sản phẩm trong ngành may.
- Phân xưởng sản xuất đảm nhận công việc chỉ đạo kỹ thuật, Tổ trưởng, tổ phó chuyên may, quản đốc phân xưởng quản lý và điều hành sản xuất.

- Phòng kế hoạch: công tác chuẩn bị sản xuất, lập kế hoạch sản xuất.
- Phòng đại diện công ty may: theo dõi quản lý đơn đặt hàng.
- Cơ sở sản xuất vừa và nhỏ trong tổ chức quản lý sản xuất ngành may công nghiệp.

18. Ngành Lắp đặt thiết bị lạnh

Mục tiêu đào tạo

Kiến thức:

- Trình bày được quy trình: lắp đặt, vận hành các hệ thống máy lạnh công nghiệp, thương nghiệp, dân dụng đảm bảo an toàn, đúng yêu cầu kỹ thuật;
- Trình bày được quy trình: lắp đặt, vận hành các hệ thống điều hòa không khí cục bộ, điều hòa không khí trung tâm đảm bảo an toàn, đúng yêu cầu kỹ thuật;
- Trình bày được quy trình bảo trì, bảo dưỡng các thiết bị lạnh đạt yêu cầu kỹ thuật, công nghệ, đảm bảo an toàn cho người và thiết bị;
- Phân tích được các bản vẽ lắp đặt, khảo sát mặt bằng để lập được kế hoạch, biện pháp thi công và dự trù thiết bị, nhân lực, dụng cụ, vật tư, bảo hộ lao động...;
- Trình bày được những hiện tượng, nguyên nhân và cách kiểm tra, khắc phục sai hỏng trong lắp đặt các thiết bị lạnh;
- Phân tích được các đặc tính kỹ thuật, so sánh được các thông số kỹ thuật của các chi tiết, cụm chi tiết, các thiết bị lạnh trong hệ thống máy lạnh;
- Biết được chức năng và phạm vi sử dụng của các thiết bị trong từng lĩnh vực.

Kỹ năng

- Thực hiện được quy trình lắp đặt các thiết bị lạnh đạt yêu cầu kỹ thuật, công nghệ, an toàn cho người và thiết bị;
- Thực hiện được quy trình bảo trì, bảo dưỡng các thiết bị lạnh đạt yêu cầu kỹ thuật, công nghệ, an toàn cho người và thiết bị;
- Hiệu chỉnh các thông số kỹ thuật của các thiết bị lạnh đảm bảo đạt yêu cầu kỹ thuật, công nghệ, an toàn cho người và thiết bị;
- Bàn giao thiết bị (hệ thống máy lạnh công nghiệp hoặc hệ thống điều hòa trung tâm...) và hướng dẫn sử dụng (hoặc chuyển giao công nghệ) cho người sử dụng;
- Tổ chức và điều hành được hoạt động của tổ, nhóm lắp đặt;
- Hướng dẫn được thợ dưới bậc và thợ phụ trong các công việc;
- Vận hành, khai thác các thiết bị lạnh an toàn đúng kỹ thuật;
- Sử dụng các trang bị bảo hộ an toàn đúng kỹ thuật, sơ cứu được nạn nhân khi xảy ra sự cố.

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Khu công nghiệp, dịch vụ, chế biến, bảo quản nông sản và thực phẩm...;
- Các nhà máy chế tạo thiết bị lạnh, các doanh nghiệp thi công lắp đặt sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị lạnh...;
- Trong các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực điện lạnh;
- Làm trưởng ca, trưởng nhóm trong lĩnh vực điện lạnh;

19. Ngành Công nghệ kỹ thuật nhiệt

Mục tiêu đào tạo

- Thực hiện được quy trình lắp đặt các thiết bị lạnh đạt yêu cầu kỹ thuật, công nghệ, an toàn cho người và thiết bị;
- Thực hiện được quy trình bảo trì, bảo dưỡng các thiết bị lạnh đạt yêu cầu kỹ thuật, công nghệ, an toàn cho người và thiết bị;
- Hiệu chỉnh các thông số kỹ thuật của các thiết bị lạnh đảm bảo đạt yêu cầu kỹ thuật, công nghệ, an toàn cho người và thiết bị;
- Bàn giao thiết bị (hệ thống máy lạnh công nghiệp hoặc hệ thống điều hòa trung tâm...) và hướng dẫn sử dụng (hoặc chuyển giao công nghệ) cho người sử dụng;
- Tổ chức và điều hành được hoạt động của tổ, nhóm lắp đặt;
- Hướng dẫn được thợ dưới bậc và thợ phụ trong các công việc;
- Vận hành, khai thác các thiết bị lạnh an toàn đúng kỹ thuật;

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Khả năng công tác: Đảm nhiệm các công việc về điện lạnh như thiết kế cơ bản và thi công các hệ thống lạnh điều hòa không khí tại các công ty cơ điện lạnh, các xí nghiệp nhà máy chế biến thủy – hải sản, công nghệ lạnh thực phẩm, nhà máy dệt, dược phẩm, các cao ốc văn phòng, khách sạn, siêu thị.
- Vị trí công tác: Nhân viên kỹ thuật điện lạnh hoặc cán bộ quản lý điều hành trong doanh nghiệp.

20. Ngành Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí

Mục tiêu đào tạo

- Có kiến thức cơ sở, kiến thức ngành và chuyên ngành điện lạnh.
- Đọc được bản vẽ sơ đồ điện, nhiệt và giải thích được hoạt động, nguyên lý làm việc các thiết bị trong hệ thống lạnh dân dụng, hệ thống lạnh công nghiệp, hệ thống điều hòa không khí.
- Phân tích được các nguyên nhân, hiện tượng hư hỏng trong quá trình lắp đặt, vận hành các hệ thống lạnh dân dụng và công nghiệp, điều hòa không khí, đưa ra giải pháp khắc phục.
- Phân tích được các đặc tính kỹ thuật, so sánh được các thông số kỹ thuật của các chi tiết, cụm chi tiết, các thiết bị lạnh trong hệ thống máy lạnh.
- Biết được chức năng và phạm vi sử dụng của các thiết bị trong từng lĩnh vực.
- Có kiến thức về an toàn lao động trong công nghiệp.
- Thực hiện được quy trình lắp đặt các thiết bị lạnh đạt yêu cầu kỹ thuật, công nghệ, an toàn cho người và thiết bị;
- Thực hiện được quy trình bảo trì, bảo dưỡng các thiết bị lạnh đạt yêu cầu kỹ thuật, công nghệ, an toàn cho người và thiết bị;
- Hiệu chỉnh các thông số kỹ thuật của các thiết bị lạnh đảm bảo đạt yêu cầu kỹ thuật, công nghệ, an toàn cho người và thiết bị;
- Bàn giao thiết bị (hệ thống máy lạnh công nghiệp hoặc hệ thống điều hòa trung tâm...) và hướng dẫn sử dụng (hoặc chuyển giao công nghệ) cho người sử dụng;

- Tổ chức và điều hành được hoạt động của tổ, nhóm lắp đặt;
- Hướng dẫn được thợ dưới bậc và thợ phụ trong các công việc;
- Vận hành, khai thác các thiết bị lạnh an toàn đúng kỹ thuật;
- Sử dụng các trang bị bảo hộ an toàn đúng kỹ thuật, sơ cứu được nạn nhân khi xảy ra sự cố.

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Khả năng công tác: Đảm nhiệm các công việc về điện lạnh như thiết kế cơ bản và thi công các hệ thống lạnh điều hòa không khí tại các công ty cơ điện lạnh, các xí nghiệp nhà máy chế biến thủy – hải sản, công nghệ lạnh thực phẩm, nhà máy dệt, dược phẩm, các cao ốc văn phòng, khách sạn, siêu thị.
- Vị trí công tác: Nhân viên kỹ thuật điện lạnh hoặc cán bộ quản lý điều hành trong doanh nghiệp.

21. Ngành Vận hành sửa chữa thiết bị lạnh

Mục tiêu đào tạo

Kiến thức:

- Trình bày được quy trình: lắp đặt, vận hành các hệ thống máy lạnh công nghiệp, thương nghiệp, dân dụng đảm bảo an toàn, đúng yêu cầu kỹ thuật;
- Trình bày được quy trình: lắp đặt, vận hành các hệ thống điều hòa không khí cục bộ, điều hòa không khí trung tâm đảm bảo an toàn, đúng yêu cầu kỹ thuật;
- Trình bày được quy trình bảo trì, bảo dưỡng các thiết bị lạnh đạt yêu cầu kỹ thuật, công nghệ, đảm bảo an toàn cho người và thiết bị;
- Phân tích được các bản vẽ lắp đặt, khảo sát mặt bằng để lập được kế hoạch, biện pháp thi công và dự trù thiết bị, nhân lực, dụng cụ, vật tư, bảo hộ lao động...;
- Trình bày được những hiện tượng, nguyên nhân và cách kiểm tra, khắc phục sai hỏng trong lắp đặt các thiết bị lạnh;
- Phân tích được các đặc tính kỹ thuật, so sánh được các thông số kỹ thuật của các chi tiết, cụm chi tiết, các thiết bị lạnh trong hệ thống máy lạnh;
- Biết được chức năng và phạm vi sử dụng của các thiết bị trong từng lĩnh vực.

Kỹ năng :

- Thực hiện được quy trình lắp đặt các thiết bị lạnh đạt yêu cầu kỹ thuật, công nghệ, an toàn cho người và thiết bị;
- Thực hiện được quy trình bảo trì, bảo dưỡng các thiết bị lạnh đạt yêu cầu kỹ thuật, công nghệ, an toàn cho người và thiết bị;
- Hiệu chỉnh các thông số kỹ thuật của các thiết bị lạnh đảm bảo đạt yêu cầu kỹ thuật, công nghệ, an toàn cho người và thiết bị;
- Bàn giao thiết bị (hệ thống máy lạnh công nghiệp hoặc hệ thống điều hòa trung tâm...) và hướng dẫn sử dụng (hoặc chuyển giao công nghệ) cho người sử dụng;
- Tổ chức và điều hành được hoạt động của tổ, nhóm lắp đặt;
- Hướng dẫn được thợ dưới bậc và thợ phụ trong các công việc;
- Vận hành, khai thác các thiết bị lạnh an toàn đúng kỹ thuật;

- Sử dụng các trang bị bảo hộ an toàn đúng kỹ thuật, sơ cứu được nạn nhân khi xảy ra sự cố.

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Học xong chương trình cao đẳng nghề “Lắp đặt thiết bị lạnh” có thể làm việc ở các vị trí:

- Khu công nghiệp, dịch vụ, chế biến, bảo quản nông sản và thực phẩm...;
- Các nhà máy chế tạo thiết bị lạnh, các doanh nghiệp thi công lắp đặt sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị lạnh...;
- Trong các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực điện lạnh;
- Làm trưởng ca, trưởng nhóm trong lĩnh vực điện lạnh.

22. Ngành An ninh mạng

Mục tiêu đào tạo

Sinh viên tốt nghiệp chương trình Cao đẳng chuyên ngành An ninh mạng có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt; có đủ kiến thức, năng lực để thiết kế, vận hành, quản trị hệ thống an ninh mạng LAN, WAN; đáp ứng nhu cầu nhân lực công nghệ thông tin trong các lĩnh vực chuyên môn khác nhau.

- Tham gia thiết kế, quản trị và bảo trì được hệ thống an ninh mạng cho các cơ quan, trường học, doanh nghiệp. Phát triển được các dự án an ninh mạng máy tính tại các công ty hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin hoặc có liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin.

- Có khả năng nắm bắt nhanh và áp dụng được các quy trình triển khai hệ thống an ninh mạng chuyên nghiệp theo đặc thù của đơn vị. Xây dựng, điều hành, phát triển hệ thống an ninh mạng của các hãng chuyên nghiệp như Microsoft, Cisco, Linux... Đánh giá được hiệu quả và rủi ro trong hệ thống mạng, đề xuất được các giải pháp an toàn mạng. Sử dụng thành thạo một số công cụ thiết yếu trong an ninh mạng.

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp sinh viên sẽ làm việc trong các cơ quan, doanh nghiệp có nhu cầu thiết kế, thiết lập và quản trị mạng trong các hoạt động quản lý, nghiệp vụ kinh doanh sản xuất. Sinh viên cũng làm việc được trong các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực phần cứng và quản trị mạng như: lắp ráp và cài đặt máy tính, quản trị hệ thống mạng, quản trị hệ thống ảo hóa.

23. Ngành Công nghệ kỹ thuật máy tính

Mục tiêu đào tạo

Kiến thức:

- Đọc hiểu các tài liệu chuyên môn cần thiết bằng tiếng Anh;
- Mô tả hiện trạng hệ thống thiết bị máy tính của một số loại hình doanh nghiệp;
- Đánh giá ưu nhược điểm về thực trạng hệ thống thiết bị máy tính của doanh nghiệp;
- Đề xuất những giải pháp công nghệ máy tính cụ thể để mang lại hiệu quả cao trong hoạt động doanh nghiệp;
- Biết sửa chữa và khắc phục sự cố hệ thống máy tính;

Kỹ năng:

- Tham gia thiết kế, quản trị và bảo trì được hệ thống máy tính cho các cơ quan, trường học, doanh nghiệp.
- Tham gia phát triển được các dự án phần cứng máy tính tại các công ty hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin hoặc có liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin.
- Có khả năng nắm bắt nhanh và áp dụng được các quy trình triển khai hệ thống máy tính chuyên nghiệp theo đặc thù của đơn vị.
- Sửa chữa và lắp đặt được các thiết bị của các hãng chuyên nghiệp như Dell, HP, Cisco...
- Sử dụng thành thạo một số công cụ thiết yếu trong quản trị hệ thống máy tính.
- Đánh giá được hiệu suất hệ thống máy tính, đề xuất được các giải pháp nâng cấp hệ thống.

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp sinh viên sẽ làm việc trong các cơ quan, doanh nghiệp có nhu cầu thiết kế, thiết lập và sửa chữa hệ thống máy tính trong các hoạt động quản lý, nghiệp vụ kinh doanh sản xuất.

Sinh viên cũng làm việc được trong các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực mạng máy tính như: Quản trị hệ thống mạng nhỏ và vừa, quản trị hệ thống tường lửa.

24. Ngành Lập trình máy tính

Mục tiêu đào tạo

Kiến thức:

- Đọc hiểu các tài liệu chuyên môn cần thiết bằng tiếng Anh;
- Mô tả hiện trạng hệ thống thông tin quản lý của một số loại hình doanh nghiệp;
- Đánh giá ưu nhược điểm về thực trạng ứng dụng phần mềm của doanh nghiệp;
- Đề xuất những giải pháp ứng dụng phần mềm cụ thể để mang lại hiệu quả cao trong hoạt động doanh nghiệp;
- Biết hoạch định và lập kế hoạch triển khai ứng dụng phần mềm;

Kỹ năng:

- Tham gia thiết kế, xây dựng và bảo trì được hệ thống thông tin cho các cơ quan, trường học, doanh nghiệp.
- Tham gia phát triển được các dự án phần mềm tại các công ty hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin hoặc có liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin.
- Có khả năng nắm bắt nhanh và áp dụng được các quy trình xây dựng phần mềm chuyên nghiệp theo đặc thù của đơn vị phát triển phần mềm.
- Xây dựng, điều hành, phát triển website, các hệ thống phần mềm quản lý, các hệ thống e-learning cho các tổ chức, đơn vị.
- Sử dụng thành thạo một số công cụ lập trình để xây dựng, phát triển các phần mềm quản lý phục vụ cho các tổ chức, đơn vị.
- Xây dựng và khai thác được thông tin bằng các hệ quản trị cơ sở dữ liệu.
- Có khả năng lắp ráp, cài đặt máy tính và quản trị mạng căn bản.

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp sinh viên sẽ làm việc trong các cơ quan, doanh nghiệp có nhu cầu ứng dụng phần mềm tin học trong các hoạt động quản lý, nghiệp vụ kinh doanh sản xuất.

Sinh viên cũng làm việc được trong các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực phần mềm tin học như: chuyên viên phân tích và thiết kế hệ thống, lập trình viên phần mềm ứng dụng, chuyên viên thiết kế web, chuyên viên kiểm thử phần mềm.

25. Ngành Quản trị mạng máy tính

Mục tiêu đào tạo

Kiến thức:

- Đọc hiểu các tài liệu chuyên môn cần thiết bằng tiếng Anh;
- Mô tả hiện trạng hệ thống mạng của một số loại hình doanh nghiệp;
- Đánh giá ưu nhược điểm về thực trạng mạng của doanh nghiệp;
- Đề xuất những giải pháp mạng cụ thể để mang lại hiệu quả cao trong hoạt động doanh nghiệp;
- Biết hoạch định và lập kế hoạch triển khai hệ thống mạng máy tính;

Kỹ năng:

- Tham gia thiết kế, quản trị và bảo trì được hệ thống mạng cho các cơ quan, trường học, doanh nghiệp.
- Tham gia phát triển được các dự án mạng máy tính tại các công ty hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin hoặc có liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin.
- Có khả năng nắm bắt nhanh và áp dụng được các quy trình triển khai hệ thống mạng chuyên nghiệp theo đặc thù của đơn vị.
- Xây dựng, điều hành, phát triển hệ thống của các hãng chuyên nghiệp như Microsoft, Cisco, VMware...
- Sử dụng thành thạo một số công cụ thiết yếu trong quản trị hệ thống mạng.
- Đánh giá được hiệu suất hệ thống mạng, đề xuất được các giải pháp mạng.

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp sinh viên sẽ làm việc trong các cơ quan, doanh nghiệp có nhu cầu thiết kế, thiết lập và quản trị mạng trong các hoạt động quản lý, nghiệp vụ kinh doanh sản xuất.

Sinh viên cũng làm việc được trong các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực phần cứng và bảo mật như: lắp ráp và cài đặt máy tính, quản trị hệ thống tường lửa, quản trị hệ thống ảo hóa.

26. Ngành Thiết kế trang Web

Mục tiêu đào tạo

Kiến thức:

- Đọc hiểu các tài liệu chuyên môn cần thiết bằng tiếng Anh;
- Nắm vững nguyên lý cơ bản và bản chất về web, thiết kế web và quản trị web; quy trình thiết kế, quản trị, vận hành và bảo trì hệ thống web, hệ quản trị cơ sở dữ liệu và vận hành hệ quản trị cơ sở dữ liệu;
- Am hiểu biết về các công cụ phát triển các hệ thống Web và cơ sở dữ liệu, các phần mềm quản trị hệ thống mạng, web và email, quản trị dự án công nghệ thông tin, phân

tích và thiết kế hệ thống công nghệ thông tin, virus, bảo mật thông tin và an toàn thông tin trên mạng, các công nghệ mới để phát triển và vận hành hệ thống web, thương mại điện tử;

- Mô tả hiện trạng hệ thống thông tin quản lý của một số loại hình doanh nghiệp; Đánh giá ưu nhược điểm về thực trạng ứng dụng phần mềm của doanh nghiệp; Đề xuất những giải pháp ứng dụng phần mềm cụ thể để mang lại hiệu quả cao trong hoạt động doanh nghiệp; Biết hoạch định và lập kế hoạch triển khai ứng dụng phần mềm;

Kỹ năng:

- Sử dụng thành thạo công cụ xử lý ảnh và thiết kế đồ họa cho web, công cụ thiết kế và phát triển web, công cụ thiết kế đang truyền thông trên web (ảnh động, đa phương tiện,...);

- Sử dụng cụ lập trình web để phát triển ứng dụng web;

- Có khả năng vận hành các công cụ quản trị hệ thống mạng, web và email, vận hành công cụ quản trị hệ cơ sở dữ liệu, tổ chức và quản lý nhóm để triển khai các dự án về thiết kế web; Xây dựng, điều hành, phát triển website, các hệ thống phần mềm quản lý, các hệ thống e-learning cho các tổ chức, đơn vị; xử lý các sự cố xảy ra trong quá trình vận hành hệ thống Web.

- Tham gia thiết kế, xây dựng và bảo trì được hệ thống thông tin cho các cơ quan, trường học, doanh nghiệp, phát triển được các dự án phần mềm tại các công ty hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin hoặc có liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin.

- Có khả năng nắm bắt nhanh và áp dụng được các quy trình xây dựng phần mềm chuyên nghiệp theo đặc thù của đơn vị phát triển phần mềm, lắp ráp, cài đặt máy tính và quản trị mạng căn bản; Sử dụng thành thạo một số công cụ lập trình để xây dựng, phát triển các phần mềm quản lý phục vụ cho các tổ chức, đơn vị; Xây dựng và khai thác được thông tin bằng các hệ quản trị cơ sở dữ liệu.

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp sinh viên sẽ làm việc trong các cơ quan, doanh nghiệp có nhu cầu ứng dụng phần mềm tin học trong các hoạt động quản lý, nghiệp vụ kinh doanh sản xuất. Cụ thể:

- Nhân viên thiết kế web; nhân viên quản trị web (webmaster); nhân viên lập trình web; Quản lý dự án;

- Chuyên viên thương mại điện tử;... tại các công ty, doanh nghiệp chuyên về thiết kế web và thương mại điện tử hoặc đang triển khai và ứng dụng hệ thống web hay thương mại điện tử.

Sinh viên cũng làm việc được trong các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực phần mềm tin học như: chuyên viên phân tích và thiết kế hệ thống, lập trình viên phần mềm ứng dụng, chuyên viên thiết kế web, chuyên viên kiểm thử phần mềm.

27. Ngành Tin học ứng dụng

Mục tiêu đào tạo

Kiến thức:

- Trình bày được kiến trúc và nguyên lý hoạt động của máy tính;

- Trình bày được nội dung, phương thức cài đặt, vận hành, bảo dưỡng các phần mềm máy tính dùng cho văn phòng;

- Trình bày được một số phương pháp xử lý ảnh và thiết kế đồ họa cơ bản;

- Nêu tên được một số hệ quản trị cơ sở dữ liệu thông dụng và chức năng của chúng;
- Trình bày được cấu trúc, nguyên lý vận hành của mạng nội bộ;
- Đánh giá được các sự cố thường gặp trong quá trình vận hành các thiết bị để đưa ra giải pháp xử lý.

Kỹ năng:

- Soạn thảo được văn bản theo mẫu nhà nước ban hành, đúng theo nội dung yêu cầu;
- Sử dụng thành thạo bộ phần mềm Microsoft Office;
- Thiết kế, lắp ráp, cài đặt và quản trị được hệ thống mạng vừa và nhỏ;
- Phân tích thiết kế, quản lý được các hệ thống thông tin văn phòng vừa và nhỏ;
- Thiết kế đồ họa và xử lý ảnh phục vụ công tác văn phòng;
- Sử dụng tốt ít nhất một ngôn ngữ lập trình;
- Đọc hiểu được một số tài liệu tiếng anh liên quan đến tin học văn phòng;
- Kèm cặp, hướng dẫn các thợ bậc thấp hơn;
- Tổ chức, quản lý, điều hành một hệ thống văn phòng trong một công ty, trường học, trung tâm hay xí nghiệp cỡ nhỏ.
- Thiết kế xây dựng các phần mềm ứng dụng, quy mô vừa và nhỏ trên các ngôn ngữ lập trình bậc cao: C#, ADO.net...
- Thiết kế các website phục vụ thương mại, quảng bá cho công ty nhỏ.

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Thư ký văn phòng;
- Quản lý, xử lý dữ liệu, xây dựng đề án cho văn phòng;
- Sử dụng thành thạo các dịch vụ, các tiện ích trên hệ thống mạng LAN, Internet...
- Xây dựng và quản trị các cơ sở dữ liệu (trên các hệ quản trị CSDL thông dụng: Access, SQL Server...)
- Thiết kế xây dựng các phần mềm ứng dụng, quy mô vừa và nhỏ trên các ngôn ngữ lập trình bậc cao: C#, ADO.net...
- Thiết kế các website phục vụ thương mại, quảng bá với các phần mềm chuyên dụng (FrontPage, DreamWeaver...) và các ngôn ngữ lập trình web (PHP)
- Hướng dẫn các kỹ thuật viên tin học thực hiện các công việc chuyên môn.

28. Ngành Thiết kế đồ họa

Mục tiêu đào tạo

Kiến thức:

- Sinh viên nắm vững các kiến thức nền tảng và chuyên sâu về mỹ thuật trong thiết kế như: Màu sắc, bố cục, chữ viết, các nguyên lý thiết kế,...
- Sinh viên tích hợp được các kiến thức về hệ thống, các công cụ thiết kế cũng như các công nghệ liên quan đến ngành thiết kế.
- Sinh viên nắm vững kiến thức và phương pháp phát huy tư duy sáng tạo trong thiết kế.

- Sinh viên mở rộng được kiến thức cá nhân về thực tiễn và tính ứng dụng trong nền công nghiệp thiết kế hiện đại, nắm bắt được nhu cầu xã hội để hướng mục đích thiết kế phù hợp với nhu cầu thực tế

Kỹ năng:

- Sinh viên có khả năng vẽ phác thảo mẫu, tạo hình, trang trí bằng tay thông qua các công cụ như: bút vẽ, cọ vẽ,...

- Có khả năng sử dụng kĩ thuật hợp lý, hiệu quả và nghệ thuật

- Sử dụng thành thạo các công cụ thiết kế 2D và 3D: Photoshop/ Illustrator/ Corel Draw, InDesign, 3ds Max...

- Sử dụng tốt phần mềm đa truyền thông và thiết kế web như: Adobe DreamWeaver/ Adobe Flash, Premiere....

- Sinh viên có khả năng tổ chức và thực hiện kế hoạch thiết kế

- Sinh viên có khả năng tư duy và sáng tạo trong thiết kế.

Tổ chức và thiết kế được hầu hết các sản phẩm đồ họa ứng dụng, trong đó đảm bảo các yếu tố về tính hiệu quả, mỹ thuật và sáng tạo. Các sản phẩm ứng dụng cụ thể như Logo, Name card, Poster, Brochure, Bao bì, lịch, thiệp, website, clip ngắn, tạp chí....

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Chuyên viên thiết kế hệ thống nhận diện thương hiệu, thiết kế quảng cáo: Làm việc tại các công ty thuộc lĩnh vực quảng cáo.

- Chuyên viên Thiết kế mẫu, bao bì: Làm việc tại các công ty in ấn bao bì

- Chuyên viên Thiết kế mẫu cho các công ty/ cơ quan/ tổ chức xuất bản sách báo/ tạp chí

- Chuyên viên xử lý ảnh KTS trong các studio, các công việc liên quan xử lý ảnh kỹ thuật số.

- Chuyên viên Thiết kế 3D.

- Chuyên viên thiết kế đồ họa cho website: Làm việc tại các công ty liên quan đến thiết kế trang web: giới thiệu cá nhân/ quảng cáo/ bán hàng/ thông tin/ giáo dục...

Có thể làm việc ở các cơ quan/ công ty liên quan đến việc sử dụng/ khai thác công nghệ đa phương tiện, đa truyền thông.

29. Ngành Thương mại điện tử

Mục tiêu đào tạo

Kiến thức:

+ Đọc hiểu các tài liệu chuyên môn cần thiết bằng tiếng Anh;

+ Phân tích, đánh giá, lựa chọn được mô hình quản trị trong kinh doanh thương mại điện tử tại các doanh nghiệp;

+ Đề xuất những giải pháp thương mại điện tử cụ thể để mang lại hiệu quả kinh tế cao trong hoạt động doanh nghiệp, đúng theo Pháp luật quy định.

Kỹ năng:

+ Sử dụng và khai thác được mạng máy tính, các ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện các nghiệp vụ thương mại điện tử trong doanh nghiệp;

+ Khai thác, thu thập, phân tích và tổng hợp được các số liệu, dữ liệu để làm căn cứ ra quyết định kinh doanh thương mại điện tử trong doanh nghiệp;

+ Tổ chức quản trị có hiệu quả hệ thống thương mại điện tử và phát triển website thương mại điện tử của một doanh nghiệp;

+ Có các kỹ năng: đàm phán, làm việc theo nhóm, viết, trình bày và giải quyết vấn đề có hiệu quả kinh tế đồng thời đúng Hiến pháp và Pháp luật;

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp sinh viên sẽ làm việc trong các cơ quan, doanh nghiệp kinh doanh và sản xuất. Cụ thể:

+ Chuyên viên cung cấp giải pháp về thương mại điện tử;

+ Chuyên viên triển khai hoạt động và ứng dụng thương mại điện tử;

+ Chuyên viên ứng dụng thương mại điện tử;

Sinh viên cũng làm việc được trong các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực tư vấn và bảo mật như: tư vấn luật thương mại điện tử, quản trị cơ sở dữ liệu.

30. Ngành Đồ họa đa phương tiện

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể đảm nhận các công việc: Thiết kế đồ họa và quảng cáo, Thiết kế Web, Sản xuất Video kỹ thuật số; có cơ hội được tuyển dụng vào các vị trí công việc như thiết kế đồ họa, quảng cáo, in ấn, chế bản ảnh, thiết kế Web..., Chuyên viên biên tập phim và âm thanh, chuyên gia kỹ xảo điện ảnh, hậu kỳ, chuyên gia sản xuất game và dựng mô hình nội ngoại thất,...

31. Ngành Truyền thông và mạng máy tính

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể đảm nhận các công việc: Quản trị hệ thống mạng máy tính; Thiết kế và triển khai các hệ thống mạng máy tính; Thiết kế và triển khai các hệ thống mạng công nghiệp; Triển khai và vận hành các hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin tại các doanh nghiệp; Bảo trì hệ thống; Chuyên gia nghiên cứu và phát triển về máy tính; Chuyên viên tư vấn dịch vụ công nghệ thông tin

32. Ngành Tiếng Anh

Mục tiêu đào tạo

Kiến thức:

- Có kiến thức nền tảng và chuyên sâu về các bình diện ngôn ngữ Anh như ngữ âm, ngữ pháp, từ vựng, ngữ nghĩa, kiến thức về quy tắc giao tiếp - văn hoá, khả năng nhận biết việc sử dụng các mô hình tương tác khác nhau trong tiếng Anh, và sự nhận biết được những giá trị văn hóa tương ứng; có kiến thức chuyên sâu và kỹ thuật biên, phiên dịch, kiến thức về khoa học sư phạm, cơ sở lý luận và phương pháp giảng dạy tiếng Anh làm tiền đề cho công việc dịch thuật và giảng dạy;

Kỹ năng :

- Sử dụng thành thạo các kỹ năng ngôn ngữ: nghe, nói, đọc và viết tiếng Anh trong các tình huống giao tiếp xã hội và chuyên môn tương đương với trình độ B2 của Hội đồng Châu Âu hoặc bậc 4 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam;

- Áp dụng công nghệ tiên tiến vào công tác chuyên môn;

- Làm việc theo nhóm, quản lý nhóm và nghiên cứu khoa học về các vấn đề ngôn ngữ, văn học, văn hóa - văn minh của các nước cộng đồng Anh ngữ.

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Đào tạo sinh viên chuyên ngành Tiếng Anh có đủ kiến thức và kỹ năng để có thể làm việc tốt ở các vị trí sau:

- Nhân viên lễ tân trong các lĩnh vực có sử dụng tiếng Anh;
- Nhân viên cho các dự án, nhân viên trong các công ty, các doanh nghiệp có nhu cầu về khả năng sử dụng tiếng Anh;
- Giáo viên, nhân viên quản lý đào tạo tại các tổ chức giáo dục, đào tạo tiếng Anh;
- Nhân viên của các tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ.

33. Ngành Kế toán doanh nghiệp

Mục tiêu đào tạo

Kiến thức:

- Hiểu được những kiến thức cơ bản về kinh tế, tài chính trong việc thực hiện nghề kế toán;
- Trình bày được các quy định về kế toán, kiểm toán trong việc thực hiện nghiệp vụ của nghề;
- Hiểu được những kiến thức cơ bản, cần thiết về tin học, ngoại ngữ liên quan đến việc thực hiện nghiệp vụ kế toán;
- Phân tích được hệ thống chứng từ, tài khoản và hình thức kế toán;
- Biết cách xác định được cơ cấu tổ chức bộ máy kế toán phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp và tại các đơn vị hành chính sự nghiệp;
- Biết được cách cập nhật các chính sách phát triển kinh tế và các chế độ về tài chính, kế toán, thuế vào công tác kế toán tại doanh nghiệp và các đơn vị hành chính sự nghiệp;
- Phân tích và đánh giá tình hình hoạt động tài chính của doanh nghiệp.

Kỹ năng:

- Lập được chứng từ, kiểm tra, phân loại, xử lý được chứng từ kế toán;
- Sử dụng được chứng từ kế toán trong ghi sổ kế toán tổng hợp và chi tiết;
- Tổ chức được công tác tài chính kế toán phù hợp với từng doanh nghiệp và tại các đơn vị hành chính sự nghiệp;
- Lập được báo cáo kế toán tài chính và báo cáo thuế của doanh nghiệp và các đơn vị hành chính sự nghiệp;
- Thiết lập được mối quan hệ với ngân hàng và các tổ chức tín dụng;
- Sử dụng được phần mềm kế toán trong việc thực hiện nghiệp vụ kế toán doanh nghiệp và kế toán tại các đơn vị hành chính sự nghiệp;
- Kiểm tra, đánh giá được công tác tài chính, kế toán của doanh nghiệp và các đơn vị hành chính sự nghiệp;
- Báo cáo được các thông tin kinh tế về hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị để phục vụ cho yêu cầu lãnh đạo và quản lý kinh tế ở đơn vị;
- Có khả năng làm việc độc lập, tổ chức làm việc theo nhóm hiệu quả;

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi học xong nghề Kế toán doanh nghiệp, sinh viên có cơ hội:

- Làm kế toán tại các doanh nghiệp sản xuất, thương mại, kinh doanh dịch vụ và các doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu;
- Làm kế toán tại các đơn vị hành chính sự nghiệp;

34. Ngành Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ

Mục tiêu đào tạo

Kiến thức:

- Trang bị kiến thức về Doanh nghiệp, Quản trị doanh nghiệp, pháp luật, kinh tế - xã hội trong việc thực hiện nghiệp vụ quản trị doanh nghiệp;
- Vận dụng được kiến thức tin học, ngoại ngữ trong công tác quản trị;
- Xác định được cơ cấu tổ chức bộ máy phù hợp với loại hình doanh nghiệp;
- Cập nhật được các chính sách phát triển kinh tế xã hội và các chế độ liên quan đến công tác quản trị doanh nghiệp;
- Có khả năng xác định các phương pháp quản trị phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp;

Kỹ năng:

- Kỹ năng chuyên môn, năng lực thực hành nghề nghiệp, kỹ năng xử lý tình huống, kỹ năng giải quyết vấn đề khi sinh viên tốt nghiệp Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ đáp ứng yêu cầu:
- Xây dựng quy trình sản xuất sản phẩm phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp;
- Xây dựng hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật;
- Thiết lập hệ thống tiêu thụ sản phẩm hiệu quả;
- Lập kế hoạch về sản xuất kinh doanh phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp;
- Phân tích được hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp;
- Lập được báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp;
- Cung cấp đầy đủ các thông tin kinh tế về hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị để phục vụ cho yêu cầu lãnh đạo và quản lý kinh tế ở đơn vị và các cơ quan quản lý có liên quan;
- Tham mưu cho lãnh đạo doanh nghiệp những ý kiến cải tiến công tác quản trị doanh nghiệp phù hợp với từng thời kỳ kinh doanh;
- Thiết lập mối quan hệ giữa doanh nghiệp với các đối tác;
- Có khả năng hoạch định chiến lược, kế hoạch kinh doanh, biết tổ chức hoạt động kinh doanh và tạo lập doanh nghiệp mới quy mô vừa và nhỏ.

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhận công việc chuyên môn như:

- Làm việc tại các phòng ban trong các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế, các tổ chức xã hội;
- Làm chuyên viên phụ trách hành chánh và nhân sự, chuyên viên bán hàng và quản lý khách hàng, chuyên viên quản lý sản xuất, chuyên viên quản lý cung ứng, chuyên viên kinh doanh và tiếp thị, khởi nghiệp doanh nghiệp vừa và nhỏ.

35. Ngành Tài chính doanh nghiệp

Mục tiêu đào tạo

Kiến thức:

- Có kiến thức hệ thống về nguyên tắc, phương pháp tổ chức và quản lý tại các đơn vị kinh tế như các tổ chức tài chính, ngân hàng, doanh nghiệp sản xuất, thương mại dịch vụ, đơn vị sự nghiệp,...

- Khả năng áp dụng các kiến thức cơ bản để mô tả, tính toán mô phỏng quá trình vận động của nguồn lực tài chính trong các tổ chức và giữa các tổ chức với môi trường;

- Khả năng áp dụng các kiến thức cơ sở ngành để nghiên cứu, phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến quá trình vận động của nguồn lực tài chính của tổ chức;

- Khả năng áp dụng các kiến thức chuyên ngành trên cơ sở khai thác hữu hiệu các phương pháp, các công cụ hiện đại để có thể tận dụng hiệu quả nhất các nguồn lực tài chính khan hiếm cho quá trình đạt được mục tiêu của tổ chức;

- Thuần thục nghiệp vụ quản lý vốn kinh doanh, quản lý chi phí, giá thành, doanh thu, lợi nhuận, giá trị thời gian của tiền tệ, lựa chọn dự án đầu tư, chi phí sử dụng vốn.

- Nắm chắc và thuần thục kỹ năng xác định giá trị cổ phiếu, trái phiếu trên thị trường tài chính

- Thành thục kỹ năng phân tích tài chính doanh nghiệp, hệ thống đòn bẩy tài chính.

- Có kiến thức nền tảng để học các chứng chỉ quốc tế như ACCA, CFA...

Kỹ năng:

- Kỹ năng chuyên môn, năng lực thực hành nghề nghiệp, kỹ năng xử lý tình huống, kỹ năng giải quyết vấn đề khi sinh viên tốt nghiệp ngành Tài chính – Doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu:

- Biết tổ chức và phân công công việc nghiệp vụ trong phạm vi phụ trách, thực hiện nội dung công tác theo yêu cầu;

- Thuần thục nghiệp vụ quản lý vốn kinh doanh, quản lý chi phí, giá thành, doanh thu, lợi nhuận, giá trị thời gian của tiền tệ, lựa chọn dự án đầu tư, chi phí sử dụng vốn.

- Nắm chắc và thuần thục kỹ năng xác định giá trị cổ phiếu, trái phiếu trên thị trường tài chính

- Thành thục kỹ năng phân tích tài chính doanh nghiệp, hệ thống đòn bẩy tài chính.

- Nắm vững chế độ báo cáo và lập được các báo cáo thống kê định kỳ và báo cáo theo yêu cầu quản lý; biết phân tích hoạt động kinh tế, và đánh giá thực trạng tài chính của đơn vị trong phạm vi công việc được phân công;

- Có khả năng phối hợp với các phòng ban chức năng để tham gia xây dựng kế hoạch tài chính, kế hoạch sản xuất kinh doanh;

- Đề xuất các ý kiến tham mưu với lãnh đạo doanh nghiệp nhằm cải tiến công tác quản lý;

- Năng lực tham mưu, tư vấn hỗ trợ việc ra quyết định và trực tiếp ra quyết định liên quan đến sự vận động của nguồn lực tài chính, từ việc huy động vốn, đầu tư sử dụng vốn đến phân phối lợi ích, hướng tới mục tiêu hiệu quả;

- Năng lực nhận thức về mối liên hệ giữa giải pháp kinh tế tài chính với hoạt động của tổ chức dưới ảnh hưởng của các nhân tố chủ quan về phía tổ chức và khách quan từ môi trường kinh tế - xã hội và quốc tế;

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhận công việc chuyên môn như:

- Nhân viên tài chính, phân tích tài chính doanh nghiệp và các tổ chức tài chính (quỹ đầu tư, công ty chứng khoán, công ty bảo hiểm...)
- Nhân viên tín dụng trong các tổ chức hoạt động tài chính
- Nghiên cứu các lĩnh vực về tài chính ở các viện nghiên cứu, các trung tâm, các cơ quan nghiên cứu của các bộ ban ngành, các trường đại học, cao đẳng
- Có khả năng chuyển đổi để làm các công việc liên quan đến ngân hàng, marketing và quản trị.

36. Ngành Logistic

Mục tiêu đào tạo

Kiến thức

- + Có kiến thức chung theo khung chương trình Cao đẳng của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- + Hiểu và giải thích được các khái niệm dịch vụ Logistic, quản trị Logistic, khái niệm chuỗi cung ứng, nguyên lý cơ bản của quản trị Logistic, vai trò của Logistic trong nền kinh tế và trong từng doanh nghiệp;
- + Hiểu và giải thích được các quy tắc thương mại quốc tế, thanh toán quốc tế, các quy trình nghiệp vụ và hợp đồng, chứng từ thương mại xuất/nhập khẩu;
- + Hiểu và giải thích được các loại dịch vụ Logistic cơ bản, mô hình tổ chức, vị trí vai trò của các cấp cán bộ quản lý, nhân viên trong các công ty cung cấp và sử dụng dịch vụ Logistic;
- + Hiểu và giải thích được các quy định pháp lý phổ biến về Dịch vụ Logistic, Vận tải Đa phương thức, các quy định trong ASEAN về vận tải và Logistic;
- + Hiểu bản chất các rủi ro và mối nguy về an ninh - an toàn, các quy định về Hàng nguy hiểm, vận chuyển, tồn trữ hàng hóa qua các hành lang vận tải quốc tế và trong nước, các chương trình an ninh chuỗi cung ứng phổ biến trên thế giới;
- + Biết các ứng dụng cơ bản của công nghệ thông tin trong quản lý điều hành vận tải, kho bãi, hệ thống phân phối, giao hàng, hỗ trợ thương mại điện tử.

Kỹ năng:

- + Các kỹ năng làm việc với con người: Giao tiếp trực tiếp và gián tiếp, thuyết trình, tinh thần lãnh đạo và làm việc theo nhóm.
- + Các kỹ năng làm việc với máy móc thiết bị: máy vi tính, nhập số liệu, thiết bị chuyên dùng trong kho hàng, các loại Container, bao bì, máy đóng gói, xếp dỡ, chuyển tải, vận tải đường bộ, hệ thống thiết bị cảng biển, cảng hàng không.
- + Các kỹ năng làm việc với thông tin, dữ liệu: kiểm đếm hàng hóa, lập và đối chiếu chứng từ vận tải, kho hàng, hóa đơn thương mại, chứng nhận xuất xứ, thư tín dụng, đọc hiểu văn bản pháp lý, biểu thuế, cước phí, khai báo hải quan, truy xuất tình trạng lô hàng, tìm kiếm thông tin bằng các công cụ.
- + Có khả năng tham gia thực hiện các loại dịch vụ gom hàng, giao nhận, vận tải nội địa và quốc tế, kho hàng, khai thuê hải quan, các dịch vụ gia tăng giá trị theo các mô hình dịch vụ Logistic; đặc biệt có khả năng tổ chức vận tải hàng hóa xuyên biên giới giữa Việt Nam và các nước trong khu vực ASEAN.

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp, người học trở thành cử nhân cao đẳng chuyên nghiệp về Logistic, có các cơ hội làm việc tại các nhà cung cấp dịch vụ giao nhận và Logistic, hãng tàu, hãng hàng không, công ty chuyển phát nhanh, giao hàng thương mại điện tử, công ty xuất nhập khẩu, đại lý thương mại, các nhà bán lẻ, các kho hàng, trung tâm phân phối, trung tâm Logistic, ...

Với kiến thức nền tảng và quá trình phấn đấu, người học có cơ hội học tập, thăng tiến, phát triển tới các vị trí cao hơn trong ngành Logistic và Quản lý Chuỗi Cung ứng

37. Ngành Kỹ thuật xây dựng

Mục tiêu đào tạo

Kiến thức:

- Nêu được các quy định của bản vẽ thiết kế công trình xây dựng; trình bày được phương pháp đọc một bản vẽ thiết kế;
- Trình bày được các kiến thức cơ bản và chuyên môn của các công việc của nghề Kỹ thuật xây dựng (đào móng, xây gạch, trát, lát, láng, ốp, gia công, lắp dựng và tháo dỡ cốp pha, giàn giáo, gia công lắp đặt cốt thép, trộn đồ đầm bê tông, lắp đặt các cấu kiện loại nhỏ, lắp đặt thiết bị vệ sinh, bả ma tít, sơn vôi) nhằm phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm và hạ giá thành sản phẩm;
- Nêu được quy trình thi công các công việc được giao thực hiện;
- Nêu được ứng dụng một số thành tựu kỹ thuật - công nghệ, vật liệu mới ở một phạm vi nhất định vào thực tế nơi làm việc;
- Tổ chức sản xuất và tìm kiếm việc làm;
- Nêu được trình tự, phương pháp lập dự toán các công việc của nghề.

Kỹ năng:

- Đọc được bản vẽ kỹ thuật và phát hiện được các lỗi thông thường của bản vẽ kỹ thuật;
- Sử dụng được các loại máy, dụng cụ và một số thiết bị chuyên dùng trong nghề xây dựng;
- Làm được các công việc của nghề kỹ thuật xây dựng như: đào móng, xây gạch, trát, lát, láng, ốp, gia công, lắp dựng và tháo dỡ cốp pha, giàn giáo, gia công lắp đặt cốt thép, trộn đồ đầm bê tông, lắp đặt các cấu kiện loại nhỏ, lắp đặt thiết bị vệ sinh, bả ma tít, sơn vôi và một số công việc khác: lắp đặt mạng điện sinh hoạt, lắp đặt đường ống cấp, thoát nước trong nhà;
- Làm việc độc lập, tổ chức làm việc theo nhóm;
- Tính được khối lượng, vật liệu, nhân công và tổ chức thi công các công việc của nghề;
- Sáng tạo, ứng dụng kỹ thuật, công nghệ vào công việc thực tế của nghề và sử lý được những vấn đề phức tạp của nghề nảy sinh trong quá trình làm việc.

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Làm thợ thực hiện các công việc thuộc lĩnh vực xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp thuộc các doanh nghiệp xây dựng;
- Tự tổ chức tổ/nhóm thợ thực hiện các công việc của nghề xây dựng;
- Giáo viên trong các cơ sở đào tạo nghề.

38. Ngành Quản lý xây dựng

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Có thể công tác tại các Doanh nghiệp đầu tư xây dựng (chủ đầu tư), các Doanh nghiệp xây dựng, các BQLDA đầu tư xây dựng, các doanh nghiệp tư vấn, các quỹ đầu tư, các tổ chức tài chính, tín dụng (Ngân hàng, Kho bạc), ...

- Các phòng ban nghiệp vụ phù hợp chuyên môn: Dự án- Đầu tư, Kế hoạch – Kỹ thuật, Thẩm định, ...

- Làm việc tại các bộ phận quản lý chuyên môn thuộc cơ quan quản lý nhà nước các cấp theo quy định.

39. Ngành Quản trị du lịch MICE

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên làm việc được ở các vị trí như: Chuyên gia tổ chức thực hiện và điều hành các chương trình sự kiện du lịch Mice tại các khách sạn cao cấp, khu du lịch, trung tâm hội nghị, hội chợ, triển lãm; nhân viên nghiên cứu, thiết kế; bán chương trình du lịch và các vị trí khác tùy theo khả năng cá nhân và yêu cầu của công việc

40. Ngành Quản trị lữ hành

Mục tiêu đào tạo

Đào tạo nguồn nhân lực Quản trị lữ hành có năng lực quản lý và điều hành các hoạt động du lịch lữ hành; có khả năng xây dựng chương trình du lịch; tổ chức bán sản phẩm du lịch; điều hành và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện chương trình du lịch; có phẩm chất chính trị, có đạo đức, tư cách tốt, yêu nghề; có sức khỏe tốt, có khả năng sáng tạo thích ứng với môi trường làm việc trong bối cảnh hội nhập quốc tế đảm bảo nâng cao chất lượng dịch vụ; có khả năng tự làm việc, tự tạo việc làm hoặc học liên thông lên các bậc học cao hơn để phát triển kiến thức và kỹ năng chuyên môn.

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp người học có thể đảm nhiệm các vị trí công việc sau:

- Nhân viên đại lý lữ hành.
- Nhân viên thiết kế chương trình du lịch.
- Nhân viên tư vấn và bán sản phẩm du lịch.
- Nhân viên điều hành tour.
- Trợ lý điều hành tour.
- Nhân viên chăm sóc khách hàng.
- Trưởng bộ phận điều hành tour.
- Trưởng bộ kinh doanh.

tại các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch như các phòng vé, đại lý du lịch, công ty du lịch, các cơ quan tổ chức liên quan hoạt động du lịch theo yêu cầu của công việc.

41. Ngành Quản trị khách sạn

Mục tiêu đào tạo

- Xác định được vị trí, vai trò của ngành kinh doanh khách sạn trong Du lịch và tác động của nó về mặt kinh tế, văn hóa, xã hội và môi trường.

- Trình bày được các quy trình nghiệp vụ đặt giữ buồng, đăng ký khách sạn, xử lý các yêu cầu của khách trong thời gian lưu trú, làm thủ tục thanh toán trả buồng.

- Trình bày được các quy trình nghiệp vụ phục vụ buồng khách trả, buồng lưu trú, buồng trống, buồng VIP, chỉnh trang buồng buổi tối.

- Trình bày được các quy trình đón tiếp, tổ chức phục vụ ăn uống theo các loại hình phục vụ khác nhau tại các nhà hàng độc lập và nhà hàng trong khách sạn; thiết lập các thực đơn và danh mục đồ uống.

- Mô tả được quy trình lập kế hoạch công việc, tổ chức thực hiện, giám sát, kiểm tra và đánh giá kết quả công việc của nhân viên trong các bộ phận lễ tân, buồng, nhà hàng.

- Giải thích được các thuật ngữ chuyên ngành trong khách sạn.

- Trình bày được các kiến thức khác có liên quan đến nghề.

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp, người học có khả năng đảm nhiệm các vị trí công việc sau:

- Nhân viên đón tiếp, nhân viên nhận đặt buồng, nhân viên trực tổng đài điện thoại, nhân viên quan hệ chăm sóc khách hàng, nhân viên thu ngân, nhân viên hỗ trợ đón tiếp tại bộ phận lễ tân.

- Nhân viên phục vụ buồng, nhân viên văn phòng buồng, nhân viên hỗ trợ làm buồng.

- Nhân viên đón tiếp, nhân viên tiếp nhận yêu cầu, nhân viên phục vụ bàn, nhân viên phục vụ tiệc, nhân viên pha chế.

- Giám sát tại bộ phận lễ tân, buồng, nhà hàng.

- Trưởng các bộ phận bộ phận lễ tân, buồng, nhà hàng.

- Giám đốc, phó giám đốc các khách sạn vừa và nhỏ.

42. Ngành Quản trị nhà hàng

Mục tiêu đào tạo

Quản trị Nhà hàng là ngành học đào tạo chuyên sâu về lĩnh vực quản lý tại một cơ sở chuyên kinh doanh và phục vụ đồ ăn, thức uống. Ngành học cung cấp cho học viên chủ yếu các kiến thức cũng như kỹ năng để có thể quản lý, điều hành, giải quyết tốt mọi vấn đề ở nhà hàng, chẳng hạn như: ẩm thực, hội nghị, yến tiệc, sự kiện, nhân sự, khách hàng, đối tác...

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi hoàn thành chương trình học học viên sẽ tham gia làm việc tại các cơ sở chuyên kinh doanh về ẩm thực, chuyên viên tư vấn, điều hành, quản lý tại các nhà hàng hay trung tâm tổ chức yến tiệc, hội nghị. Đặc biệt có thể trở thành nhà Quản trị Nhà hàng, Quản trị Dịch vụ Ẩm thực. Ngoài ra, nếu có điều kiện, với kiến thức và kỹ năng sẵn có, bạn cũng có thể mở một nhà hàng và quản lý công việc kinh doanh hiệu quả với mức thu nhập không giới hạn hàng tháng.

43. Ngành Kỹ thuật làm bánh

Mục tiêu đào tạo

- Nắm vững, thông hiểu và vận dụng được một số kiến thức cơ bản và nâng cao về kỹ thuật chế biến bánh và món ăn tráng miệng Á – Âu;

- Hiểu và trình bày được quy trình chế biến bánh và món ăn tráng miệng Á – Âu;

- Hiểu rõ các kiến thức cần thiết cho nghiệp vụ kỹ thuật làm bánh như: Tổng quan du lịch và khách sạn, Tâm lý khách du lịch, giao tiếp trong kinh doanh, văn hóa ẩm thực, thương

phẩm và an toàn thực phẩm, sinh lý dinh dưỡng, nghiệp vụ nhà hàng, nghiệp vụ chế biến món ăn tráng miệng, xây dựng thực đơn...;

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Sau khi học xong chương trình, sinh viên có thể đảm đương được các vị trí từ nhân viên chế biến trực tiếp, tổ trưởng các tổ (Bánh mì, bánh ngọt...) đến các vị trí quan trọng khác trong bếp.

- Có thể làm việc được tại các cơ sở kinh doanh ăn uống, các khách sạn, Resort đẳng cấp quốc tế.